

Số: 320/BC-UBND

Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân¹ thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của HĐND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024; UBND thành phố Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2024

1. Ước kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Trong tổng số 17 chỉ tiêu chủ yếu, có 14/17 chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu Kế hoạch (KH), 03/17 chỉ tiêu chưa đạt KH đề ra. Cụ thể:

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP): Chưa đạt kế hoạch.

Kết quả thực hiện: Tốc độ tăng 5,86% so với năm 2023; trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp - thủy sản tăng 1,2%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,62%; khu vực dịch vụ tăng 6,78%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 2,47% (KH: GRDP tăng 7,5 - 8,0%; tương ứng từng khu vực tăng: 2,5 - 3,0%; 9,0 - 9,5%; 7,8 - 8,5% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,0 - 6,5%).

(2) GRDP/người: Đạt kế hoạch.

Kết quả thực hiện 104 triệu đồng/người², tăng 10,2% so với năm 2023 (KH: 104 - 106 triệu đồng/người).

(3) Cơ cấu GRDP: Chưa đạt kế hoạch.

Kết quả thực hiện: Khu vực nông, lâm nghiệp - thủy sản chiếm 9,95%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 30,50%; khu vực dịch vụ chiếm 53,30%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,25% trong cơ cấu GRDP (KH tương ứng từng khu vực: 8,93 - 8,87%; 31,57 - 31,59%; 53,13 - 53,14% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,37 - 6,40% trong cơ cấu GRDP).

(4) Tổng vốn đầu tư trên địa bàn: Đạt kế hoạch.

¹ Hội đồng nhân dân: HĐND; Ủy ban nhân dân: UBND

² Số liệu về dân số ước năm 2024: 1.271.723 người (tăng 5.313 người so với thời điểm ước vào tháng 7 năm 2024).

Kết quả thực hiện ước tăng 10,4% so năm 2023 (KH tăng 10 - 12,5%), tương ứng 31.500 tỷ đồng về giá trị.

(5) Thu ngân sách nhà nước: **Đạt kế hoạch.**

Thu ngân sách nhà nước theo dự toán giao ước thực hiện 12.558,553 tỷ đồng, vượt 1,28% dự toán Bộ Tài chính giao và vượt 0,9% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 11,62% so với năm 2023.

(6) Giá trị năng suất lao động đạt 214,43 triệu đồng (KH 219 - 228 triệu đồng), tốc độ tăng năng suất lao động 7,92% (KH tăng 11 - 15%). **Chưa đạt kế hoạch.**

(7) Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị đạt 14,03% (KH đạt 12 - 13%); tổng sản phẩm công nghệ cao chiếm 33,55% tổng giá trị sản phẩm (KH 33 - 34%). **Đạt kế hoạch.**

(8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 75% (KH 75%). **Đạt kế hoạch.**

b) Các chỉ tiêu xã hội:

(9) Tỷ lệ huy động học sinh đến lớp đúng độ tuổi: **Đạt kế hoạch.**

Ước thực hiện: Mẫu giáo: 99,3%; Tiểu học: 100%; Trung học cơ sở (THCS): 95,8%; Trung học phổ thông (THPT): 91,41% học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và Giáo dục nghề nghiệp (GDNN). (KH: Mẫu giáo 99,15%; Tiểu học: 100%; THCS: 95,5%; phần đầu ít nhất 86% học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và GDNN).

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: **Đạt kế hoạch.**

Kết quả thực hiện: 83,7% (KH: 83,5%).

(11) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: **Đạt kế hoạch.**

Kết quả thực hiện: Giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,12%; tỷ lệ hộ nghèo còn 0,09% (KH: Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,15%).

(12) Số bác sĩ/vạn dân (1/10.000): 18,02% (KH 18,02%). **Đạt kế hoạch**

(13) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT) toàn dân, tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH): **Đạt kế hoạch.**

- Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 93,55% (KH 93,55%).

- Tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc đạt 100%; bảo hiểm thất nghiệp đạt 100%; BHXH tự nguyện: 4,2% (KH tương ứng: 100% - 100% - 4,2%).

(14) Phần đầu công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. (KH: Công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu). **Đạt kế hoạch.**

c) Chỉ tiêu môi trường:

(15) Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch phần đầu đạt 97,9%, trong đó: đô thị đạt 99,6%, nông thôn phần đầu đạt 95%. (KH: Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch 97,33%, trong đó đô thị 99,6%, nông thôn đạt 94%). **Đạt kế hoạch.**

(16) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị 99% (KH 98,9%). **Cơ bản đạt kế hoạch.**

d) Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh: **Đạt kế hoạch.**

(17) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về trật tự” và “3 không: không tội phạm, không ma túy, không mại dâm” đạt từ 75% trở lên.

(Đính kèm phụ lục I)

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Thực hiện các chính sách ổn định nền kinh tế, kiểm soát lạm phát, tận dụng các cơ hội cho phát triển

a) Tăng trưởng kinh tế: Năm 2024 ước tăng 5,86% so với năm 2023, các khu vực kinh tế đều tăng trưởng so cùng kỳ. Quy mô nền kinh tế năm 2024 đạt 131.904 tỷ đồng, tăng 11,32% so năm 2023. GRDP bình quân đầu người đạt 104 triệu đồng, tăng 10,2% so năm 2023. Giá trị năng suất lao động (NSLĐ) đạt 214,43 triệu đồng, tốc độ tăng NSLĐ (giá hiện hành) ước tăng 7,92% so với năm 2023.

b) Thu, chi ngân sách: Thu ngân sách nhà nước theo dự toán giao ước thực hiện 12.558,553 tỷ đồng, vượt 1,28% dự toán Bộ Tài chính giao và vượt 0,9% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 11,62% so với năm 2023; trong đó thu nội địa 12.165 tỷ đồng, vượt 0,69% dự toán Bộ Tài chính giao và vượt 0,31% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 12,19% so năm 2023; thu hải quan đạt 393,533 tỷ đồng, vượt 23,76% dự toán giao, giảm 3,51% so với năm 2023. Tổng chi ngân sách địa phương 19.434,074 tỷ đồng, đạt 88,45% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 16,17% so với năm 2023. Mức dư nợ cuối năm 2024 ước tính là 2.680,805 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 38,57% mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương (theo Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội thì tổng mức dư nợ vay không vượt quá 60% số thu ngân sách thành phố được hưởng theo phân cấp).

Thành phố triển khai thực hiện tốt các chính sách của Quốc hội, Chính phủ hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong hoạt động sản xuất kinh doanh và kích cầu tiêu dùng; ước tổng các chính sách ảnh hưởng giảm thu sau khi giao dự toán năm 2024 dự kiến là 971,5 tỷ đồng³.

c) Theo dõi sát diễn biến thị trường, triển khai thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu, thúc đẩy hoạt động thương mại, cung ứng hàng hóa; tổ chức các phiên bán hàng Việt về nông thôn và các khu/cụm công nghiệp; kiểm tra, giám sát các siêu thị, cửa hàng tiện ích, điểm bán hàng bình ổn; kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn thành phố, trong các dịp Lễ, Tết... không để xảy ra tình trạng khan hiếm, sốt giá gây biến động thị trường. Tăng cường công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, ma túy, kết quả từ đầu năm đến nay, chưa phát sinh trường hợp buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, ma túy trên địa bàn.

³ Ước ảnh hưởng giảm thu do áp dụng các chính sách như sau: Chính sách giảm 2% thuế suất thuế GTGT đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ (197,5 tỷ đồng); giảm 30% tiền thuê đất của năm 2023 (21 tỷ đồng); giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô lắp ráp trong nước (23 tỷ đồng); giảm 50% thuế bảo vệ môi trường (730 tỷ đồng).

d) Hoạt động ngân hàng: Chấp hành tốt các quy định về tín dụng, lãi suất, tỷ giá, ngoại hối, bảo đảm hoạt động ngân hàng ổn định và an toàn. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay giảm mạnh so với những năm trước. Các tổ chức tín dụng tăng cường các giải pháp huy động vốn, tập trung vốn tín dụng cho vay đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên; triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với khách hàng. Đến cuối năm 2024, tổng vốn huy động ước đạt 128.000 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2023; tổng dư nợ cho vay đạt 175.800 tỷ đồng, tăng 12,37%.

đ) Giải ngân vốn đầu tư công: Kết quả giải ngân kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công ước thực hiện 9.016,942 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 95,41% kế hoạch HĐND thành phố giao.

e) Xuất nhập khẩu: Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ ước thực hiện 2.291,13 triệu USD, vượt 6,34% KH, tăng 4,91% so năm 2023; trong đó: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước thực hiện 1.749,45 triệu USD, vượt 5,39% KH; tăng 7,24%; Dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 541,67 triệu USD, vượt 3,37% KH, tăng 3,55%. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 544,7 triệu USD, vượt 1,62% KH, tăng 3,85% so với năm 2023.

2.2. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, trọng tâm là kinh tế số và tăng trưởng xanh

a) Cơ cấu các ngành kinh tế:

Ước cuối năm 2024: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 9,95%, tăng 0,16 điểm % so với năm 2023; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 30,5%, tăng 0,22 điểm %; khu vực dịch vụ chiếm 53,3%, giảm 0,03 điểm %; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,25%, giảm 0,35 điểm %.

- Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng:

Sản xuất công nghiệp phục hồi tốt vào những tháng cuối năm, doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất để có đủ hàng hóa cung ứng theo hợp đồng đã ký; ước duy trì chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,2% so với năm 2023 (KH tăng 6%). Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ lực, chiếm tỷ trọng trên 95% trong giá trị sản xuất toàn ngành; một số sản phẩm công nghiệp có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ như: phi lê đông lạnh, bao và túi (kể cả loại hình nan) từ plastic, phân khoáng và phân hóa học NPK, quần áo may sẵn, thuốc lá có đầu lọc, thức ăn gia súc, tôm đông lạnh, xay xát gạo... Tuy nhiên, vẫn có một số sản phẩm giảm so cùng kỳ như: thức ăn thủy sản, sắt thép, xi măng, dược phẩm, bia đóng lon...

Theo số liệu thống kê, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tính chung trong 10 tháng đầu năm tăng 1,48% so cùng kỳ; chỉ số tồn kho tại thời điểm cuối tháng 10 năm 2024 tăng 28,62% so với cùng kỳ, một số ngành có mức tồn kho tăng cao so với cùng kỳ do sản phẩm tiêu thụ chậm: xay xát, sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất thép...; một số ngành có mức tồn kho giảm như: sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; thuốc lá; may trang phục (trừ trang phục từ da và lông thú)...

Tình hình cung cấp điện ổn định, đảm bảo đủ điện trong sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt cho người dân. Sản lượng điện tiêu thụ năm 2024 ước đạt 3.244,57 triệu kWh, vượt 3,77% KH, tăng 8,05% so năm 2023. Điện năng tiết kiệm 75,54 triệu kWh, vượt 15% KH, giảm 4,35% so năm 2023.

Hoạt động của ngành xây dựng tăng trưởng chủ yếu nhờ vào việc tích cực triển khai các dự án trọng điểm sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn như: Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ; hoàn thành đưa vào sử dụng Dự án xây dựng cầu Cờ Đỏ (trên đường tỉnh 919), cầu Tây Đô, một số trụ sở làm việc, sửa chữa trường học;... Đồng thời, một số dự án có nguồn vốn ngoài ngân sách cũng được hoàn thành và đưa vào sử dụng như khách sạn Wink, Charmant Suites, các tòa nhà ngân hàng HD Bank, Nam Á Bank... giá trị tăng thêm ngành công trình kỹ thuật dân dụng tăng khoảng 2 lần so cùng kỳ; hoạt động xây dựng chuyên dụng và xây dựng nhà ở khu vực dân cư giảm so với cùng kỳ, chủ yếu là triển khai các công trình chuyển tiếp từ năm trước, chưa nhiều dự án khởi công mới.

- Lĩnh vực nông nghiệp: Sản xuất nông nghiệp trong điều kiện tình hình thời tiết thuận lợi, đẩy mạnh cơ cấu lại ngành, nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và hiệu quả sản xuất kinh doanh; thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trong xúc tiến thương mại, phát triển thị trường sản phẩm nông nghiệp, nông thôn⁴.

Tổng diện tích lúa xuống giống ước đạt 212.614 ha, vượt 3,68% KH, giảm 1,67% so với năm 2023; sản lượng thu hoạch 1.339.035 tấn, vượt 9,41% KH, giảm 1,7% so năm 2023; giá lúa tươi tăng 14 - 19% so với các vụ trước⁵. Trong năm đã thực hiện đổi cơ cấu cây trồng khoảng 1.026 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng rau, cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm, nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn; triển khai mô hình “Phát triển bền vững 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long” với diện tích 50 ha⁶; thành phố hiện có 1.127 ha diện tích sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP và tương đương. Diện tích cây hàng năm khác gieo trồng đạt 14.872 ha, vượt 11,67% KH, giảm 4,29% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 190.415 tấn, vượt 29,64% KH, giảm 1,23% so cùng kỳ. Diện tích cây ăn trái 25.519 ha, đạt 100% KH,

⁴ Thực hiện cấp mã số vùng trồng đạt 213 mã số với tổng diện tích 2.848 ha trên các đối tượng chủ lực như xoài, vú sữa, nhãn, sầu riêng,... xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Úc, Nhật, Trung Quốc, Thái Lan, EU; 17 mã số cơ sở đóng gói với 9 doanh nghiệp tham gia; xây dựng được 124 chuỗi cung ứng với 341 sản phẩm thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn. Đã cấp mã truy xuất nguồn gốc điện tử (QR-Code) cho 238 chủ thể sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản với 580 sản phẩm tham gia Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thành phố Cần Thơ, phần lớn các sản phẩm đã công nhận xếp hạng OCOP. Thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp, đến nay có 114 đơn vị đăng ký trên cổng thông tin “chonongsancantho”; thu thập cơ sở dữ liệu (GPS) của 480 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; triển khai ứng dụng MobiAgri để thông tin dự báo thời tiết, tư vấn kỹ thuật sản xuất; hướng dẫn nông dân ghi chép sổ nhật ký điện tử bằng phần mềm Agritask; vận hành hệ thống IoT thủy sản; ứng dụng hệ sinh thái nông nghiệp VNPT Green...

⁵ - Vụ Đông Xuân 2023-2024: Diện tích xuống giống 72.813 ha, giảm 2,95% so cùng kỳ, vượt 1,06% kế hoạch; với năng suất ước đạt 74,97 tạ/ha, sản lượng thu hoạch 545.891 tấn, vượt 6,74% kế hoạch, giảm 2,48% so cùng kỳ; giá lúa tăng 16-19% so vụ Đông Xuân 2022-2023.

- Vụ Hè Thu: Diện tích xuống giống 71.280 ha, vượt 2,58% kế hoạch, giảm 2,3% so cùng kỳ; với năng suất ước đạt 58,24 tạ/ha, sản lượng thu hoạch 415.169 tấn, vượt 5,85% kế hoạch, giảm 2,53% so cùng kỳ, giá lúa tăng 14-17% so cùng kỳ.

- Vụ Thu Đông: Diện tích xuống giống 68.521 ha, vượt 7,84% kế hoạch, tăng 0,43% so cùng kỳ. Sản lượng thu hoạch 377.974 tấn, vượt 18,03% kế hoạch, tăng 0,39% so cùng kỳ; đang trong giai đoạn thu hoạch nên giá lúa giảm 6-7% so cùng kỳ.

⁶ Kết quả bước đầu, mô hình giúp nông dân giảm được nhiều chi phí đầu vào, giảm phát thải KNK từ 2-6 tấn CO₂/ha, giảm thất thoát sau thu hoạch ít nhất 3% và lợi nhuận cao từ 1,3-6,2 triệu đồng/ha, tương đương 6,6-31,5% so với đối chứng; Doanh nghiệp cam kết thu mua toàn bộ sản phẩm lúa tham gia để bán với giá cao hơn 300 đồng/kg.

tăng 1,78% so cùng kỳ, sản lượng 257.855 tấn, vượt 29,66% kế hoạch, tăng 15,5% so cùng kỳ⁷. Toàn thành phố trồng 1,5 triệu cây phân tán, vượt 6,16% KH, tăng 9,09% so cùng kỳ.

Phát triển trang trại chăn nuôi, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, mô hình thực hành chăn nuôi tốt VietGAHP; ước năm 2024, tổng đàn gia súc, gia cầm vượt 4,75% KH, giảm 0,66% so cùng kỳ⁸; sản lượng thịt hơi các loại là 34.000 tấn, vượt 15,25% KH, giảm 8% so cùng kỳ, cung ứng 50 - 70% nhu cầu thị trường, số lượng còn lại nhập từ các tỉnh thành khác để cung ứng đủ cho người tiêu dùng. Tiếp tục phát triển mới, nâng tổng số trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm toàn thành phố khoảng 230 trang trại; kiểm tra thường xuyên về kiểm dịch động vật, vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, giết mổ, mua bán, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật không đúng quy định; từ đầu năm đến nay, trên địa bàn thành phố không xảy ra dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm.

Tập trung phát triển vùng nuôi, trồng thủy sản với các sản phẩm chủ lực, diện tích nuôi thủy sản ước đạt 9.300 ha, vượt 6,9% KH, tăng 1,97% so cùng kỳ; sản lượng đạt 271.985 tấn vượt 26,8% KH, tăng 6,65% so cùng kỳ⁹. Áp dụng quy trình, kỹ thuật nuôi đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, đảm bảo nguồn cung hàng hóa thủy sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu, tổng diện tích nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn (VietGAP, ASC,...) đạt 193 ha; thành phố có 77 cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản, ước năm 2024, sản xuất được 210 triệu cá giống, 476,05 triệu cá bột các loại và 300 triệu tôm post.

- Thương mại - dịch vụ:

Thương mại nội địa: Công tác xúc tiến thương mại được triển khai đa dạng; tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, các hoạt động kết nối cung cầu, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, tìm kiếm đầu tư cho sản phẩm, mở rộng thị trường và củng cố mạng lưới phân phối ở các tỉnh, thành. Thị trường hàng hóa phong phú về chủng loại, đa dạng về hình thức, đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân, nhất là các loại hàng hóa thiết yếu. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2024 ước thực hiện 126.838,8 tỷ đồng, đạt 93,42% KH, tăng 10% so năm 2023.

Du lịch: Xây dựng sản phẩm về du lịch, nâng chất các sự kiện du lịch tại các quận, huyện thông qua các hoạt động điểm nhấn, thu hút khách du lịch đến thành phố¹⁰. Tăng cường liên kết hợp tác và quảng bá xúc tiến du lịch trong và

⁷ Hình thành vùng sản xuất tập trung cây ăn trái chủ lực, các sản phẩm đặc trưng có thương hiệu với diện tích 12.673 ha, sản lượng đạt trên 140.000 tấn; thành phố có trên 662 ha cây ăn trái sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và tương đương.

⁸ Trong đó: đàn heo 126.000 con; đàn bò 3.800 con; đàn gia cầm 2.100.000 con; ngoài ra, thành phố có 303 cơ sở nuôi chim yến, với tổng số nhà yến là 324 nhà và tổng đàn trên 198.000 con

⁹ Trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 263.345 tấn, vượt 24,22% kế hoạch, tăng 6,52% so với cùng kỳ và sản lượng khai thác 8.640 tấn, tăng 10,6% so với cùng kỳ.

¹⁰ Lễ hội Bán dân gian Nam Bộ lần thứ XI năm 2024 có 200 gian hàng, thu hút 870.000 lượt khách tham quan. Tổ chức tốt một số sự kiện điểm nhấn thu hút nhiều lượt khách tham quan như: Ngày hội Du lịch Vườn trái cây Tân Lộc, Ngày hội Du lịch - Đêm hoa đăng Ninh Kiều, Lễ hội Kỳ Yên Thượng Điền Đình Bình Thủy, Ngày hội du lịch Văn hóa chợ nổi Cái Răng; Ngày hội du lịch sinh thái Phong Điền - Cần Thơ...; xây dựng Kế hoạch phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 gắn với phát triển du lịch.

ngoài nước¹¹, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phối hợp tổ chức thành công Tuần lễ Du lịch - Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành Đồng bằng sông Cửu Long năm 2024 tại thành phố Cần Thơ; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong ngành du lịch¹². Tổng lượt khách đến thành phố ước đạt 6,35 triệu lượt, vượt 4% KH, tăng 6% so năm 2023. Các doanh nghiệp lưu trú phục vụ 3,12 triệu lượt khách, vượt 01% KH, tăng 5%. Tổng doanh thu từ du lịch đạt 6.031 tỷ đồng, vượt 01% KH, tăng 11% so năm 2023.

b) Tái cơ cấu đầu tư công: Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung, hiệu quả, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, tập trung vốn vào các dự án trọng điểm về hạ tầng giao thông, thủy lợi, nông thôn mới, một số dự án về hạ tầng xã hội...; trong cơ cấu vốn đầu tư toàn xã hội, vốn đầu tư công chiếm khoảng 35,17%, thấp hơn 11,02 điểm % so với năm 2023. Việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, dự án đầu tư tuân thủ đúng theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan; tuân thủ thời gian phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư hằng năm; đáp ứng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ hằng năm theo quy định Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, HĐND thành phố. Thành phố tập trung tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiệm vụ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công theo đúng quy định; ban hành nhiều văn bản đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị; tổ chức nhiều buổi họp chuyên đề, xử lý vướng mắc từng dự án cụ thể, đưa ra các giải pháp kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phấn đấu tỷ lệ giải ngân đến cuối năm đạt trên 95%.

c) Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước:

- Đẩy mạnh sắp xếp lại và nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước, đến thời điểm hiện tại có 03 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước: Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên (MTV) Xổ số Kiến thiết Cần Thơ, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ và Nông trường Sông Hậu.

+ Tái cơ cấu Công ty TNHH Nhà nước MTV Xổ số Kiến thiết Cần Thơ: UBND thành phố đã phê duyệt Đề án tái cơ cấu Công ty TNHH NN MTV Xổ số Kiến thiết Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023. Theo Đề án, Công ty có 04 lĩnh vực đầu tư ngoài ngành nghề kinh doanh chính phải thực hiện tái cơ cấu (Cụ thể: Chuyển giao Chi nhánh Câu lạc bộ Bóng đá Cần Thơ; thoái vốn góp tại Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông (Petromekong); thoái vốn góp tại Công ty Liên doanh Victoria Cần Thơ; Thoái vốn đầu tư tại Nhà khách - Trạm Giao dịch vé số kiến thiết Cần Thơ tại Phú Quốc); Công ty đã hoàn thành tái cơ cấu 01 lĩnh vực là Chi nhánh Câu lạc bộ Bóng đá Cần Thơ, còn lại 03 lĩnh vực đang tiếp tục thực hiện.

¹¹ Tham gia quảng bá du lịch thành phố tại các Hội nghị xúc tiến du lịch; tổ chức khảo sát, xây dựng sản phẩm du lịch, tham gia tại các tỉnh, thành; Tham dự Diễn đàn Liên kết phát triển du lịch vùng Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ 3 - năm 2024 với chủ đề "Du lịch Đồng bằng sông Cửu Long, hướng đến phát triển du lịch xanh và bền vững"; Hội nghị tổng kết hoạt động Cụm hợp tác, liên kết phát triển du lịch phía Tây Đồng bằng sông Cửu Long tại tỉnh An Giang.

¹² Triển khai đến các doanh nghiệp du lịch phần mềm báo cáo thống kê du lịch, tổ chức khảo sát và vận động doanh nghiệp du lịch thực hiện các mô hình Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử... nhằm tạo nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu số của ngành du lịch

+ Thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ sang loại hình công ty TNHH hai thành viên trở lên: UBND thành phố đang chỉ đạo các cơ quan liên quan tiếp tục bổ sung, hoàn thiện dự thảo bộ tiêu chí mời gọi nhà đầu tư mới tham gia sắp xếp, chuyển đổi Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên theo quy định tại Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 năm 12 năm 2014 về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

+ Đối với Nông trường Sông Hậu: hiện đang chuẩn bị các thủ tục, điều kiện cần thiết để thực hiện chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV theo quy định tại Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV, sẽ thực hiện chuyển đổi tiếp thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên theo quy định tại Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ.

+ Thành phố đã thực hiện hoàn thành Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó quản lý 03 công ty cổ phần, gồm: Công ty Cổ phần Đô thị Cần Thơ, Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Cần Thơ (vốn nhà nước 51%), Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2 (vốn nhà nước 49%).

d) Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng:

Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025”. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn đã chấp hành tốt các quy định về tín dụng, lãi suất, tỷ giá, ngoại hối, bảo đảm hoạt động ngân hàng tiếp tục ổn định và an toàn; tích cực triển khai thực hiện việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với khách hàng nhằm tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, người dân khôi phục sản xuất kinh doanh. Các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trên địa bàn luôn nâng cao chất lượng và tỷ trọng thanh toán không dùng tiền mặt theo đề án của Chính phủ, quan tâm việc mở rộng mạng lưới giao dịch; ước năm 2024, nợ xấu 5.000 tỷ đồng, chiếm 2,84% tổng dư nợ cho vay.

đ) Khoa học công nghệ:

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2024¹³, 90% các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau nghiên cứu được chuyển giao ứng dụng; trong đó tập trung nghiên cứu các lĩnh vực như chọn tạo các giống rau, lúa, thủy sản chất lượng cao phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; nghiên cứu quy trình công nghệ chế biến, sản xuất theo chuỗi giá trị; nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật mới,

¹³ Trong năm đã triển khai mới 13 nhiệm vụ KH&CN, vượt 30%KH; nghiệm thu 10 nhiệm vụ KH&CN, đạt 100% KH.

mô hình mới trong điều trị, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phát triển các mô hình du lịch theo lợi thế của địa phương; nghiên cứu thiết kế, chế tạo các thiết bị, công nghệ mới, vật liệu mới phục vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường...

Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực công nghệ thông qua các Chương trình/Kế hoạch hỗ trợ của giai đoạn 2021 - 2025; trong đó: (1) Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thành phố Cần Thơ đến năm 2030 đã hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho 21 tổ chức, cá nhân, (gồm 19 nhãn hiệu, 02 sáng chế và 01 kiểu dáng công nghiệp) theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của HĐND thành phố; (2) Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, thiết bị thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: đã ký hợp đồng thực hiện 02 đề tài, dự án với tổng kinh phí thực hiện là 2.820 triệu đồng (kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là 1.172 triệu đồng, kinh phí đối ứng của doanh nghiệp là 1.648 triệu đồng); (3) Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ: hoàn thành giải ngân hỗ trợ 10 doanh nghiệp thực hiện dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình Năng suất chất lượng với tổng kinh phí hỗ trợ là 959,4 triệu đồng; tiếp tục tổ chức 04 Hội đồng tư vấn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì 06 nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình cho 20 doanh nghiệp; (4) Kế hoạch Hỗ trợ phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố đến năm 2025, định hướng đến 2030: duy trì mô hình thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp CASTI HUB, đến nay đã hình thành và kết nối được với hơn 14 tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo công nghệ,... trên địa bàn, trong đó có 05 tổ chức có không gian làm việc chung; duy trì và phát triển Diễn đàn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trực tuyến tại tên miền www.castihub.vn và www.canthostartup.vn.

Năng lực kỹ thuật về kiểm định đo lường, thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và đo lường pháp quyền, phục vụ sản xuất kinh doanh¹⁴. Tiếp tục chuẩn hóa và bổ sung nguồn tin khoa học và công nghệ bám sát nhu cầu người dùng và phù hợp với định hướng phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ; trong đó duy trì và mở rộng các mạng thông tin của địa phương (Casti.vn) trở thành mạng thông tin tiên tiến, uy tín với các hợp phần thông tin về khoa học và công nghệ; vận hành sàn giao dịch công nghệ Cần Thơ hiện có 251 gian hàng tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm công nghệ, thiết bị với tổng số sản phẩm chào bán là 13.273 sản phẩm.

2.3. Công tác huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện 31.500 tỷ đồng, tăng 10,4% so năm 2023; đạt kế hoạch năm về mặt tỷ lệ (KH tăng 10 - 12,5%), tuy nhiên về mặt giá trị thì chưa đạt kế hoạch năm (KH: 35.000 tỷ đồng)

¹⁴Hỗ trợ cho 84 đơn vị quản lý nhà nước, 544 doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm 8.639 mẫu với 61.770 chỉ tiêu; kiểm định 11.449 phương tiện đo, thử nghiệm cho 394 thiết bị; hiệu chuẩn cho 5.291 thiết bị, phương tiện đo.

a) Về đầu tư công: Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2024 được giao là 9.450,606 tỷ đồng, thành phố dự kiến giao chi tiết hết kế hoạch vốn của năm (không bao gồm 1.000 tỷ đồng từ trái phiếu chính quyền địa phương). Ước kết quả giải ngân kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công thực hiện 9.016,942 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100,13% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 95,41% kế hoạch HĐND thành phố giao, phần đầu không để xảy ra nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

b) Thu hút đầu tư ngoài ngân sách: Đa dạng hóa hình thức huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách; tiếp tục nắm bắt các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các doanh nghiệp; hỗ trợ, hướng dẫn, đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Các khu công nghiệp: Thu hút 01 dự án, tổng vốn đăng ký 1,18 triệu USD, điều chỉnh các dự án đăng ký tăng vốn 39,5 triệu USD. Lũy kế đến cuối năm 2024, các khu công nghiệp ước có 257 dự án còn hiệu lực, thuê 315,63 ha đất công nghiệp, với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,95 tỷ USD, vốn thực hiện chiếm 65% tổng vốn đăng ký. Doanh thu các doanh nghiệp đang hoạt động thực hiện 2,59 tỷ USD, tăng 4% so cùng kỳ, nộp ngân sách ước đạt 2.009 tỷ đồng. Tổng số lao động đang làm việc 45.525 lao động, tăng 4.865 lao động so với năm 2023.

- Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)¹⁵: Ước cấp mới 05 dự án, với tổng vốn đăng ký 03 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn 0,36 triệu USD cho 01 dự án, vốn thực hiện trong năm đạt 35 triệu USD. Lũy kế đến cuối năm 2024, ước có 79 dự án, tổng vốn đăng ký 2,23 tỷ USD; vốn thực hiện 661,68 triệu USD.

- Đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp): Thành phố ước có 08 dự án mới, vốn đầu tư đăng ký 1.478 tỷ đồng. Lũy kế cuối năm ước 2024 có 95 dự án được UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đang triển khai thực hiện, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.914 ha.

- Đăng ký kinh doanh: Ước cấp mới 1.750 lượt hồ sơ đăng ký mới doanh nghiệp với tổng vốn 14.000 tỷ đồng, tăng 2,7% về số lượng doanh nghiệp và tăng 8,3% về vốn so cùng kỳ năm 2023. Ước có 900 lượt doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 26,6% so cùng kỳ; có 235 doanh nghiệp các loại hình giải thể tự nguyện, tương đương cùng kỳ; đồng thời, ước có 450 lượt doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 21,3% so cùng kỳ. Ước hồ sơ đăng ký qua mạng đạt tỷ lệ 74%.

- Các hợp tác xã (HTX), tổ hợp tác (THT) từng bước nâng cao năng lực hoạt động, hỗ trợ có hiệu quả cho thành viên sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường; liên kết trong đầu tư, sản xuất giữa HTX với HTX, giữa HTX với doanh nghiệp có những hình thức hiệu quả và lâu dài hơn; trong năm 2024, ước thành lập mới 22 HTX, giải thể tự nguyện 03 HTX; tổng số có 346 HTX, tổng vốn điều lệ 745,902 tỷ đồng, có 13.417 thành viên, 18.949 người lao động thường xuyên. Thành lập mới 62 THT, nâng tổng số THT đang hoạt động trên địa bàn là 1.563 THT, thu hút 54.248 hộ gia đình tham gia.

¹⁵ Bao gồm các dự án FDI trong khu công nghiệp.

2.4. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, đất đai, xây dựng nông thôn mới; công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

a) Công tác quy hoạch:

Thành phố tổ chức triển khai hoàn thành công tác lập và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tại Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2024; UBND thành phố xây dựng và ban hành Chương trình hành động triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố; đồng thời, chỉ đạo các sở ngành thực hiện Công điện số 46/CĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát nội dung Quy hoạch thành phố đối với Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch.

Tập trung phối hợp đẩy nhanh tiến độ lập Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065; UBND thành phố đang tập trung hoàn thiện hồ sơ Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung theo ý kiến Hội đồng thẩm định (Bộ Xây dựng)¹⁶, dự kiến tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn trong năm 2024 và triển khai thực hiện vào đầu năm 2025. Tập trung nguồn lực rà soát tổng thể quy hoạch chung thị trấn, đến nay đã phê duyệt 02 Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn (Thị trấn Cờ Đỏ và Thị trấn Thới Lai); xây dựng các phương án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000¹⁷. Triển khai thực hiện Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố ban hành Danh mục dự án quy hoạch xây dựng, dự án quy hoạch đô thị thành phố Cần Thơ, nhằm tạo sự chủ động hơn cho các địa phương thực hiện tổ chức rà soát, lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đảm bảo phù hợp quy định và điều kiện, đặc điểm tự nhiên của địa phương, từ đó có thể phát huy tối đa lợi thế, tiềm năng cũng như các đặc trưng của từng quận, huyện.

b) Công tác quản lý đô thị, xây dựng:

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đã được phê duyệt, kiểm tra an toàn điện trang trí, điện chiếu sáng công cộng, thoát nước, cây xanh trong dịp các ngày kỷ niệm, ngày lễ, Tết và mùa mưa; duy trì việc cấp nước liên tục, đủ áp lực, chất lượng nước, mở rộng mạng lưới cung cấp nước sạch.

¹⁶ Thông báo số 200/TB-BXD ngày 14/10/2024 của Bộ Xây dựng về kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn tại cuộc họp Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065.

¹⁷ UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 phê duyệt đề cương, dự toán chi phí lập Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL tại thành phố Cần Thơ (khu 2, huyện Cờ Đỏ); Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 phê duyệt đề cương, dự toán chi phí lập Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL tại thành phố Cần Thơ (khu 1, quận Bình Thủy); Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (giai đoạn 2).

Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nhà ở, bất động sản, đến nay đã hoàn thành công tác xây dựng Đề án Nhà ở xã hội, trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét thông qua; thực hiện thông báo cho các trường hợp đủ điều kiện được giải quyết mua nhà ở xã hội tại các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn; rà soát, tăng cường quản lý đối với tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (không phải nhà ở), nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước; công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản các dự án đầu tư xây dựng nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán để người dân (khách hàng) có được thông tin chính xác trước khi thực hiện giao dịch tại các dự án bất động sản trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự, kỷ cương đô thị, nhất là tình trạng xây nhà trái phép, xây dựng công trình trên đất nông nghiệp, tăng cường quản lý đầu tư xây dựng và chất lượng công trình.

Về tình hình triển khai các khu tái định cư sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố: Trong kế hoạch vốn năm 2024, thành phố tiếp tục bố trí kế hoạch vốn với tổng số vốn là 432,397 tỷ đồng để triển khai thực hiện 04 khu tái định cư¹⁸ và thanh quyết toán 02 khu tái định cư¹⁹ với tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã bố trí là 1.791,527 tỷ đồng, đảm bảo nhu cầu vốn để triển khai thực hiện dự án. Khi các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ cung cấp được khoảng 2.499 nền tái định cư phục vụ nhu cầu bố trí cho các hộ dân bị ảnh hưởng với các dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn thành phố; các chủ đầu tư đang tập trung đẩy nhanh tiến độ, triển khai thực hiện, phấn đấu giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí, phấn đấu hoàn thành 02/05 khu tái định cư trong năm 2024 (Khu tái định cư Ninh Kiều; Khu tái định cư Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Thường Thạnh, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng). Bên cạnh đó, thành phố đã giao vốn chuẩn bị đầu tư cho 04 dự án thực hiện khu tái định cư tại quận Ô Môn, huyện Thới Lai, huyện Phong Điền với tổng số vốn giao là 1,465 tỷ đồng để các địa phương thực hiện thủ tục quy hoạch làm cơ sở triển khai thủ tục chuẩn bị đầu tư.

Đối với dự án Cải tạo, mở rộng 5 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố: Đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND thành phố đã phê duyệt dự án tại Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2023. Kế hoạch vốn năm 2024 bố trí 120 tỷ đồng, tính đến đầu tháng 11 đã giải ngân được 1,027 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 0,86%; dự án đã được giao bổ sung 449,843 tỷ đồng tại Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của UBND thành phố. Hiện nay, UBND quận Ninh Kiều đang tập trung chỉ đạo, ưu tiên thực hiện 2 nút giao thông số 1 (đường Mậu Thân - Ba Tháng Hai - Trần Hưng Đạo) và số 4 (Đường Ba Tháng Hai - Nguyễn Văn Linh); trong đó phấn đấu đến cuối năm hoàn thành các thủ tục thu hồi đất và khởi công xây dựng.

c) Công tác quản lý đất đai: Triển khai Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) thành phố Cần Thơ. Thường xuyên giám sát, theo dõi quận, huyện trong thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, lập Kế hoạch sử dụng đất năm tiếp theo. Tiếp tục công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các công trình trọng điểm trên

¹⁸ Khu tái định cư quận Ninh Kiều, Khu tái định cư phường Long Hòa (Khu 2), Khu tái định cư phường Thới Thuận (Giai đoạn 2), Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1).

¹⁹ Khu tái định cư Bình Thủy (Khu 1), Khu tái định cư Phong Điền.

địa bàn thành phố²⁰. Ban hành quyết định phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 06 khu đất²¹. Rà soát, đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2025.

d) Xây dựng nông thôn mới: Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; ước năm 2024 công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 100% KH, nâng tổng số toàn thành phố có 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Triển khai Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố về việc thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024; ước năm 2024, công nhận 30 sản phẩm OCOP 03 - 04 sao; nâng tổng số có 178 sản phẩm OCOP.

đ) Công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

Tăng cường các biện pháp quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn phát sinh trên địa bàn, nhất là vào các dịp lễ, tết; rà soát, chấn chỉnh và xử lý tình trạng chất thải rắn sinh hoạt tồn đọng trên vỉa hè, các tuyến đường giao thông, khu dân cư, gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị. Thực hiện đầy đủ công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản, ban hành, tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật, đăng tải kịp thời thông tin các phương tiện khai thác cát, rà soát quy hoạch khoáng sản, khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm khai thác khoáng sản, cấp phép hoạt động khoáng sản.

Trên địa bàn thành phố (tính đến hết tháng 10 năm 2024) xảy ra 03 loại hình thiên tai: 25 đợt sạt lở sạt lở bờ sông²²; 28 đợt mưa kèm theo dông lốc²³; 01 đợt mưa đá kèm theo dông lốc (so với cùng kỳ nhiều năm đây là lần đầu tiên ghi nhận xuất hiện mưa đá trên địa bàn thành phố). Từ đầu năm đến nay, thành phố ghi nhận 01 đợt triều cường vào tháng 8 Âm lịch - Mực nước đỉnh triều cao nhất trạm Cần Thơ trên sông Hậu đo được là 2,08 mét. Công tác theo dõi, cảnh báo, khắc phục tình hình thiệt hại được thực hiện kịp thời và hiệu quả.

2.5. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; bảo đảm thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

²⁰ Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (các hạng mục: Kè và đường sau kè sông Cần Thơ; Âu thuyền Cái Khế); Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1); Đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn (quận Ô Môn và huyện Thới Lai)

²¹ (01 lô nền biệt thự thu hồi từ nguồn 5% diện tích đất ở dự án Khu dân cư (lô 8A); Khu đất Nhà máy nước cũ đường Trưng Nữ Vương; 01 lô nền biệt thự thuộc 10% quỹ đất ở thu hồi của dự án Khu dân cư do Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Diệu Hiền đầu tư; 05 lô nền H65, H67, H71, H73, H75, đường C6 thuộc 5% quỹ đất do Công ty TNHH Thiên Lộc đầu tư tại dự án Khu dân cư lô 13A; 32 lô nền Mỹ Khánh thuộc Khu đô thị hai bên đường Nguyễn Văn Cừ; 03 lô nền biệt thự thuộc 5% quỹ đất thu hồi của dự án Khu dân cư Lô số 11D do Công ty TNHH Long Thịnh đầu tư).

²² Tại các quận, huyện: Bình Thủy, Ô Môn, Thốt Nốt, Phong Điền, Cờ Đỏ, Cái Răng, Thới Lai (làm sạt 13 căn nhà, sạt lún 01 nhà kho, sạt một phần và ảnh hưởng 34 căn nhà, không có thiệt hại về người), tổng chiều dài ảnh hưởng do sạt lở là 886m với tổng thiệt hại ước khoảng 14.835 triệu đồng

²³ Tại quận Bình Thủy, Ô Môn, Thốt Nốt, Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh, Thới Lai và Phong Điền, làm chết 01 người, làm sập 18 căn nhà, tốc mái 147 căn nhà, ước thiệt hại khoảng 3.299,5 triệu đồng.

a) Phát triển Văn hóa - Thể dục và Thể thao: Tuyên truyền cổ động và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch kỷ niệm ngày lễ, sự kiện của đất nước và thành phố²⁴. Quan tâm xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị và xây dựng con người Cần Thơ; rà soát, ban hành các tiêu chí để duy trì, nâng chất các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Áp, Khu vực văn hóa”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Hệ thống thư viện công cộng thành phố trong năm bổ sung 29.020 bản sách, phục vụ 6,36 triệu lượt bạn đọc. Thực hiện bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; tổ chức phục vụ khách tham quan tại Bảo tàng thành phố, di tích lịch sử - văn hóa, Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ,...

Phong trào thể thao quần chúng được duy trì và phát triển, tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” kết hợp tổ chức tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024. Số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên 457.013 người, đạt 100% KH; 99.095 hộ gia đình thể thao, đạt 100% KH; 1.450 câu lạc bộ thể dục thể thao, đạt 100% KH. Thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp được quan tâm đầu tư; cử 36 trưởng đoàn, 218 huấn luyện viên, 1.101 vận động viên (486 nữ) tham dự 88 giải thể thao, đạt 505 huy chương các loại (152 huy chương vàng - 136 huy chương bạc - 217 huy chương đồng).

b) Chính sách an sinh xã hội:

Duy trì công tác giới thiệu việc làm, tổ chức Ngày Hội Tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp và giới thiệu việc làm. Thực hiện tốt Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài, đảm bảo người lao động được bảo vệ quyền lợi hợp pháp khi làm việc ở cả trong nước và nước ngoài. Ước thực hiện đến cuối năm 2024, giải quyết việc làm 56.743 người (trong đó đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài là 800 người), vượt 12,14% KH, tăng 11,43% so với cùng kỳ; tuyển sinh đào tạo nghề 45.152 người, vượt 0,34% KH, giảm 0,98% so cùng kỳ.

Thực hiện tốt công tác chăm lo người có công với cách mạng, toàn thành phố hiện có 4.825 đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên với tổng kinh phí hàng tháng gần 14 tỷ đồng²⁵. Công tác quản lý, chi trả trợ cấp đối với đối tượng chính sách được thực hiện trên phần mềm “Quản lý chi trả trợ cấp người có công với cách mạng” được cập nhật thường xuyên; 100% đối tượng người có công với cách mạng được khám chữa bệnh bằng thẻ BHYT. Vận động hỗ trợ nhà tình nghĩa, đã hoàn thành và trao 50 căn nhà tình nghĩa cho

²⁴ Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004-01/01/2024), gắn với Chào năm mới, kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024) và “Mừng Đảng quang vinh - Mừng Xuân Giáp Thìn 2024”; Giỗ Tổ Hùng Vương; Lễ hội Bánh dân gian Nam bộ lần thứ XI năm 2024; kỷ niệm 49 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024), Ngày Quốc tế Lao động (01/5) và 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024); 79 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...

²⁵ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt: đã mở thẻ ATM và chi trả cho 2.194/4.825 đối tượng người có công với cách mạng, đạt tỷ lệ số đối tượng được chi trả qua tài khoản là 45,47%.

gia đình chính sách khó khăn về nhà ở; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố;...

Thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên ngoài cộng đồng hàng tháng cho khoảng 43.000 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền hàng tháng hơn 31 tỷ đồng; chăm lo cho các đối tượng trên địa bàn thành phố nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 với tổng số tiền ngân sách và vận động xã hội hóa đạt trên 115 tỷ đồng với 141.842 lượt đối tượng được hỗ trợ (bao gồm hỗ trợ nhà ở, tiền mặt, gạo, nhu yếu phẩm,...). Công tác bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, người cao tuổi được thực hiện thường xuyên, hiệu quả; phát động phong trào thi đua thực hiện Kế hoạch phát triển thanh niên thành phố Cần Thơ, giai đoạn 2021 - 2025; nâng cao công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục cho thanh niên là học sinh, sinh viên ở các trường phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2024 - 2030 thông qua Chương trình số 13/CTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND thành phố.

c) Phát triển nhà ở xã hội: Theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”, thành phố Cần Thơ được giao chỉ tiêu hoàn thành 9.100 căn nhà ở xã hội (trong đó giai đoạn 2022 - 2025 là 4.100 căn và giai đoạn 2026 - 2030 là 5.000 căn). Hiện nay, thành phố có 06 dự án nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị và công nhân khu công nghiệp với 3.715 căn hộ, đã hoàn thành 1.231 căn hộ, cụ thể: Có 03 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng với 587 căn hộ; 03 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng với 3.128 căn (đã hoàn thành 644 căn). Căn cứ nhu cầu phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn từng quận, huyện và tại các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030, UBND thành phố đang xem xét phê duyệt Đề án phát triển nhà ở xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể cho việc đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo từng năm và theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030 đảm bảo đáp ứng chỉ tiêu của Chính phủ giao và theo nhu cầu của thành phố.

d) Công tác giảm nghèo: Thành phố ưu tiên bố trí kinh phí hàng năm thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội cho UBND quận, huyện chủ động thực hiện, tạo điều kiện để người nghèo tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội cơ bản; huy động được nguồn lực lớn từ hỗ trợ của cộng đồng, doanh nghiệp, người dân...; đã tổ chức khởi công xây dựng 72 căn nhà cho hộ nghèo thiếu hụt tiêu chí về nhà ở theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố về quy định chính sách hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững giai đoạn 2024 - 2025; đồng thời, phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức khởi công xây dựng 302 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo hưởng ứng Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” năm 2024; các chính sách đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo ước cuối năm còn 0,09% tương đương 350 hộ²⁶; tỷ lệ hộ cận nghèo còn 01% tương đương 3.706 hộ.

²⁶ Thành phố có 02 địa phương không còn hộ nghèo là quận Bình Thủy và huyện Phong Điền.

d) Y tế: Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, nhất là diễn biến bất thường của cúm, sốt xuất huyết, tay chân miệng và sởi²⁷; triển khai các biện pháp tăng cường công tác phòng, chống dịch dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội 2024. Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Công tác phòng, chống HIV/AIDS tiếp tục được triển khai hiệu quả; lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, phát hiện 175 trường hợp, 7 trường hợp tử vong. Duy trì thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em. Các bệnh viện nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và sự hài lòng của người bệnh, tiếp tục triển khai áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế ước năm 2024 đạt 93,55%.

Kết quả thực hiện đấu thầu thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế:

- Về đấu thầu thuốc: UBND thành phố chấp thuận chủ trương giao Bệnh viện Phụ sản thực hiện đấu thầu thuốc tập trung với danh mục thuốc mở rộng cho tất cả các bệnh viện của toàn thành phố năm 2023 - 2025²⁸. Đến nay, đã hoàn thành đấu thầu thuốc 10/10 gói (tổng giá trị trúng thầu: khoảng 2.606 tỷ đồng) phục vụ điều trị trong 24 tháng (năm 2023 - 2025); cơ bản đáp ứng được nhu cầu thuốc điều trị tại địa phương.

- Đã có 20/20 cơ sở khám chữa bệnh hoàn thành tổ chức lựa chọn nhà thầu hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế²⁹.

e) Giáo dục và đào tạo: Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thực hiện kế hoạch năm học. Tham gia, tổ chức thành công các kỳ thi, hội thi³⁰, nhất là Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 với tỷ lệ trúng tuyển đạt 80,04% tổng số học sinh dự thi và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 với tỷ lệ tốt nghiệp chung đạt 99,07% (cao hơn năm 2023: 98,42%), Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT trúng tuyển vào đại học đạt 61,56%. Triển khai thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông, theo đó: 100% cơ sở giáo dục mầm non tạo được sự chuyển biến tốt về chất lượng giáo dục, trẻ được tham gia các hoạt động thực hành, trải nghiệm, vui chơi trong môi trường an toàn, thân thiện và lành mạnh, tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, tỷ lệ học sinh trung học xếp loại học tập từ khá trở

²⁷ Tình hình dịch bệnh (tính đến ngày 15/10/2024): Sốt xuất huyết ghi nhận 541 trường hợp mắc, 0 trường hợp tử vong (so sánh với cùng kỳ 2023, giảm 1.063 trường hợp mắc và giảm 01 trường hợp tử vong). Tay chân miệng ghi nhận 885 trường hợp mắc, không có tử vong (so với cùng kỳ, giảm 1.783 trường hợp mắc, giảm 02 trường hợp tử vong). Sốt phát ban nghi sởi ghi nhận 248 trường hợp, Sởi xác định 91 trường hợp, ca sởi lâm sàng không làm xét nghiệm 23 trường hợp, không có tử vong.

²⁸ Tại Quyết định 386/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND thành phố.

²⁹ Bệnh viện đa khoa quận Ô Môn: 4/4 gói; Bệnh viện đa khoa quận Thốt Nốt: 2/2 gói; Bệnh viện Huyết học Truyền máu: 13/14 gói (hủy 01 gói do không có nhà thầu tham dự); BV Tai Mũi Họng: 2/2 gói; BV Quân dân y: 3/3 gói; Bệnh viện Y học cổ truyền 3/3 gói; Bệnh viện Lao và Bệnh phổi 3/3 gói; Trung tâm Y tế huyện Thới Lai 3/3 gói; Bệnh viện Tâm thần 3/3 gói; Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Thạnh 3/3 gói; Bệnh viện Da liễu 3/3 gói; TTYT Phong Điền 2/2 gói; TTYT Bình Thủy 2/2 gói; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 2/2 gói; Bệnh viện Ung bướu 4/4 gói; Bệnh viện Phụ sản: 7/7 gói; Bệnh viện Mắt - RHM 2/2 gói; Bệnh viện Tim mạch 11/11 gói; Bệnh viện Nhi đồng 10/10 gói. Bệnh viện Đa khoa thành phố 4/4 gói.

³⁰ Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia năm học 2023 - 2024 đoạt 01 giải Ba; học sinh Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng tham gia Kỳ thi Olympic truyền thống 30/4 đoạt 10 huy chương Vàng, 22 huy chương Bạc, 20 huy chương Đồng và xếp thứ 24/75 đơn vị dự thi; Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp quốc gia năm học 2023 - 2024 đoạt 07 giải Nhì, 11 giải Ba, 12 giải Khuyến khích; Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X - năm 2024 (tại thành phố Hải Phòng) đoạt 27 huy chương Vàng, 32 huy chương Bạc và 31 huy chương Đồng (xếp thứ 13/63 đơn vị dự thi; xếp thứ 16 toàn đoàn).

lên đạt trên 65%; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện học về cơ sở vật chất trường lớp, sách giáo khoa và các tài liệu học tập khác, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, tăng cường quản lý chất lượng thông qua công tác kiểm định chất lượng giáo dục các cấp học, điều kiện cấp phép hoạt động trung tâm ngoại ngữ - tin học, trung tâm giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa ... Ước năm 2024, công nhận 06/06 trường đạt chuẩn quốc gia, lũy kế trên địa bàn thành phố là 356/444 trường, đạt tỷ lệ 80,18%. Tăng cường lồng ghép thực hiện tốt các hoạt động hướng nghiệp, thúc đẩy khoa học công nghệ, sáng tạo thông qua nhiều cuộc thi, hội thi..., làm tốt các hoạt động phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên.

g) Công tác dân tộc - tôn giáo:

Công tác dân tộc luôn được chú trọng, thực hiện hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số³¹, ước đến cuối năm, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn 0,3%. Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các Dân tộc thiểu số lần thứ IV năm 2024.

Tình hình tín ngưỡng, tôn giáo ở thành phố Cần Thơ cơ bản được duy trì ổn định, hoạt động đạo sự theo đúng Hiến chương, giáo lý, giáo luật được nhà nước công nhận và tuân thủ quy định pháp luật Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Thường xuyên tổ chức đoàn công tác đến thăm hỏi, chúc mừng các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ và người có uy tín trong đồng bào tôn giáo nhân các dịp lễ, lễ đạo tôn giáo và lễ hội tín ngưỡng dân gian.

h) Thông tin - truyền thông:

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội. Thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Cung cấp thông tin tuyên truyền cho báo chí trên địa bàn thành phố thường xuyên, kịp thời, gắn với các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền cổ vũ, tạo động lực cho các cấp, các ngành, Nhân dân thành phố chung sức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thông tin trên báo chí và dư luận xã hội; phát hiện xử lý kịp thời các nội dung thông tin sai sự thật và ẩn phẩm vi phạm trên báo chí, mạng xã hội. Trong năm 2024, ước có 6.745 tin, bài viết có nội dung phản ánh về Cần Thơ, trong đó có khoảng 5.800 tin, bài viết có nội dung phản ánh các mặt tích cực. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của UBND thành phố về thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn và Kế hoạch hành động triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024, đồng thời, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phổ biến kịp thời thông tin đến người dân. Xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp thành phố và hạ tầng kết nối tích hợp Hệ thống truyền thanh cơ sở; các quận, huyện chủ động trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng Công nghệ

³¹Thực hiện tốt công tác chăm lo cho đồng bào dân tộc thiểu số: tổ chức họp mặt, thăm hỏi, tặng quà nhân dịp lễ, tết; thực hiện các chính sách hỗ trợ về nhà ở, ưu tiên bố trí, huy động vốn lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

thông tin - Viễn thông, bản tin điện tử công cộng và nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở. Đến nay, đã có 08/09 quận huyện triển khai hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông.

Triển khai xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông có công nghệ hiện đại, có độ bao phủ rộng khắp, dung lượng lớn, chất lượng cao cung cấp đa dịch vụ và hoạt động hiệu quả. Song song với việc tăng cường đầu tư hạ tầng thông tin ngầm dùng chung; ngầm hóa và thí điểm các tuyến đường trung tâm thành phố theo hướng dùng chung hạ tầng giữa các doanh nghiệp viễn thông. Hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố được chú trọng đầu tư, phát triển, thúc đẩy phát triển bằng rộng cáp quang, đến nay có trên 80% hộ gia đình có kết nối mạng cáp quang; phủ sóng thông tin di động và thông tin di động băng rộng (3G, 4G) đến 100% địa bàn dân cư; mạng băng rộng đến 100% xã, phường, các trường học, cơ sở y tế; thí điểm mạng di động 5G tại 09 điểm trên địa bàn trung tâm thành phố.

2.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

a) Cải cách hành chính; hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả:

Theo kết quả công bố, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thành phố Cần Thơ năm 2023 xếp hạng 14/63 tỉnh/thành phố cả nước, 05/13 các tỉnh ĐBSCL, tăng 05 bậc so với năm 2022, với điểm tổng hợp là 68,88 điểm, tăng 1,94 điểm so năm 2022. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2023 đạt 83,12% xếp hạng 23/63 tỉnh/thành phố, tăng 13 bậc so với năm 2022. Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thành phố Cần Thơ năm 2023 xếp hạng 53/61 tỉnh/thành phố cả nước, 10/13 các tỉnh ĐBSCL với điểm tổng hợp là 40,71 điểm, tăng 0,244 điểm và tăng 02 bậc so năm 2022. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) thành phố Cần Thơ năm 2023 đạt 86,15%, xếp hạng 42/63 tỉnh/thành phố cả nước, giảm 16 bậc so năm 2022. Để cải thiện và nâng cao các chỉ số nêu trên, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2024 cải thiện Chỉ số cải cách hành chính, SIPAS, Chỉ số PAPI và Kế hoạch phối hợp số 06/KH-UBND-UBMTTQ ngày 06 tháng 6 năm 2024 giữa UBND thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ về triển khai nhiệm vụ cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công, giai đoạn 2024 - 2025.

Thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) với 60/52 TTHC đã được phê duyệt, vượt 07% KH, phương án cắt giảm, đơn giản hóa, tiết kiệm được 97,12 triệu đồng/năm, tỷ lệ chi phí tiết kiệm được 19%. Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn đạt từ 99,96% đến 99,99%.

Tích cực triển khai các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2024 về triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm

2024 của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; ban hành và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024. Các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung được triển khai³². Cổng dịch vụ công thành phố Cần Thơ và Hệ thống thông tin một cửa điện tử được nâng cấp, hợp nhất thành hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống quản lý văn bản, điều hành tiếp tục duy trì triển khai từ cấp thành phố đến cấp xã. Hệ thống Hội nghị truyền hình được triển khai cho 100% UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn với 130 điểm cầu. Hệ thống thư điện tử thành phố tiếp tục duy trì ổn định với 7.200 hộp thư đang hoạt động. Triển khai thí điểm Trung tâm điều hành thông minh IOC phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND thành phố trên 10 lĩnh vực; triển khai Đề án đô thị thông minh.

Cập nhật, tích hợp 1.714 dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trong đó, dịch vụ công trực tuyến một phần là 204; dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 970); đẩy mạnh thanh toán trực tuyến phí/lệ phí, thuế trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, thống kê có 151.480³³ giao dịch trực tuyến thành công với giá trị thanh toán hơn 59,64 tỷ đồng. Quan tâm thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, đã thực hiện số hóa được 441.658 giấy tờ của 617 loại kết quả giải quyết TTHC, trong đó: tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn thành phố đạt 71,77%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử thành phố đạt 81,71%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa thành phố đạt 10,63%.

Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố được đưa vào sử dụng vào ngày 28 tháng 02 năm 2024 đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính. UBND quận, huyện, UBND xã, phường, thị trấn thành lập Bộ phận một cửa để tiếp nhận, trả kết quả theo quy định. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại phần lớn Bộ phận Một cửa đáp ứng yêu cầu phục vụ tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC.

Quan tâm thực hiện tốt công tác tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả³⁴. Xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức; đến nay có 139/139 cơ quan hành chính và tổ chức khác đã được phê duyệt vị trí việc làm; 523/523 đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện phê duyệt vị trí việc làm, đạt tỷ lệ 100%. Thành phố thực hiện việc giao, quản lý

³² Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP), Kho dữ liệu dùng chung trong cơ quan nhà nước thành phố, Kho quản lý dữ liệu số của tổ chức, cá nhân, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng dữ liệu thành phố, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin quản lý cán bộ công chức viên chức, Tổng đài Cổng dịch vụ công thành phố 1022, Nền tảng trợ lý ảo nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số, số hóa dữ liệu các ngành lĩnh vực như đất đai, tài chính, tư pháp, hộ tịch, y tế, giáo dục, nông nghiệp, lao động, việc làm, các nền tảng số phục vụ tốt cho cơ quan nhà nước trong quản lý điều hành...

³³ Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 55,19%. Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 70,21%. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 61,25% vượt tỷ lệ được giao (tối thiểu 45%) tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ.

³⁴ Trong năm, quyết định quy định và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 04 cơ quan hành chính, 04 đơn vị sự nghiệp công lập; sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức 02 đơn vị; tổ chức lại 01 đơn vị; giải thể 01 đơn vị; lấy ý kiến của Bộ, ngành đối với hồ sơ đề nghị thành lập và giải thể 02 đơn vị sự nghiệp.

và sử dụng biên chế theo đúng quy định và quyết định giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy và Nghị quyết của HĐND thành phố³⁵. Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách tiền lương và các chế độ chính sách liên quan. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ, theo dõi sát sao tiến độ công việc, khắc phục hiệu quả tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức. Ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc thực hiện quy định khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Cần Thơ đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 1192/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 9 năm 2024; thực hiện ra mắt đơn vị hành chính phường Thới Bình (mới).

b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt công tác thanh tra đã triển khai 183 cuộc thanh tra, có 20 cuộc kỳ trước chuyển sang, vượt 18% KH năm (trong đó có 83 cuộc thanh tra hành chính và 100 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành). Qua thanh tra đã chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, sơ hở trong quản lý chỉ đạo, điều hành và kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhiều quy định, cơ chế, chính sách trên nhiều lĩnh vực, phát hiện vi phạm về kinh tế 15,67 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 11,68 tỷ đồng (đã thu hồi 6,14 tỷ đồng), kiến nghị xử lý khác 3,99 tỷ đồng (đã thu 1,84 tỷ đồng); kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 18 tập thể, 158 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 04 vụ; ban hành 241 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1,83 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách Nhà nước 1,65 tỷ đồng.

Công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất được duy trì thường xuyên, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi để người dân thực hiện quyền công dân theo quy định, trên địa bàn thành phố không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Trong năm, các cơ quan hành chính tiếp 2.191 lượt với 2.223 người³⁶ (giảm 68 lượt so với cùng kỳ) với tổng số 2.182 vụ việc; tiếp 05 lượt đoàn đông người (tương đương cùng kỳ). Tiếp nhận 3.296 đơn (tăng 379 đơn so với cùng kỳ), có 3.024 đơn đủ điều kiện xử lý. Qua phân loại, xử lý có 1.032 đơn thuộc thẩm quyền (khiếu nại 126 đơn; tố cáo 16 đơn; phản ánh, kiến nghị 890 đơn), còn lại 1.992 đơn không thuộc thẩm quyền, đã hướng dẫn, chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Giải quyết 127/142 vụ việc khiếu nại và vụ việc tố cáo, đạt tỷ lệ 89,44% trên tổng số vụ việc; 890/890 vụ việc phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%, các vụ việc còn lại đang tiếp tục xác minh và còn trong thời hạn giải quyết theo quy định.

³⁵ Ban hành Quyết định thể chế hóa Nghị quyết của HĐND thành phố với 21.272 biên chế được giao năm 2024. Thực hiện giảm 13 biên chế công chức và 374 số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình của Kết luận số 40-KL/TW; phê duyệt tính giảm biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP đối với 03 công chức và 26 viên chức.

³⁶ Tiếp thường xuyên là 1.869 lượt với 1.887 người; tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng là 4.032 kỳ, kết quả tiếp được 322 lượt với 336 người.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đã tổ chức có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng về công khai, minh bạch tổ chức, hoạt động; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; kiểm soát xung đột lợi ích; chuyển đổi vị trí công tác.

2.7. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; hoạt động đối ngoại, liên kết vùng

a) Củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác Phòng không nhân dân giai đoạn 2021 - 2025, duy trì nghiêm lực lượng trực phòng không, chỉ đạo quản lý chặt chẽ các khu vực cấm bay, hạn chế bay đối với phương tiện bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ. Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tổ chức giao 2.038 công dân cho Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng. Chú trọng công tác xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập và hoạt động của lực lượng vũ trang; giải quyết cho quân nhân xuất ngũ và đón 1.318 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương; xếp nguồn các đơn vị dự bị động viên đạt 99,94%, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,18% dân số đúng quy định; thực hiện hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ năm 2024 đối với quận Ninh Kiều, huyện Phong Điền và huyện Cờ Đỏ. Tổ chức dò tìm, thu gom vật liệu nổ trên địa bàn theo kế hoạch; duy trì nghiêm hệ thống trang thiết bị kỹ thuật mật mã. Tổ chức thành công Tết Quân dân, Tết Quân dân mừng Chôl Chnăm Thmây năm 2024 ý nghĩa, thiết thực và an toàn.

b) Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác xây dựng, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được quan tâm đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; xảy ra 792 vụ phạm tội về trật tự xã hội, tăng 42 vụ so với cùng kỳ, điều tra khám phá đạt tỷ lệ 75,6%; triệt xóa 276 điểm tệ nạn xã hội, bắt xử lý 1.432 đối tượng; khởi tố 07 vụ, 09 bị can về tội cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự; phát hiện 92 vụ vi phạm về pháp luật kinh tế, tham nhũng, giảm 19 vụ so với cùng kỳ, khởi tố điều tra 35 vụ, xử phạt vi phạm hành chính 49 vụ, các vụ còn lại đang điều tra; phát hiện triệt phá 239 vụ tàng trữ, vận chuyển mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tăng 07 vụ; xảy ra 77 vụ phạm tội sử dụng công nghệ cao, tăng 03 vụ; phát hiện 41 vụ tội phạm và vi phạm các quy định về môi trường, tài nguyên, an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm 31 vụ so với cùng kỳ.

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, xử lý các hành vi vi phạm về an toàn giao thông; xây dựng phương án phân luồng, phân tuyến giao thông, hạn chế xảy ra ùn tắc giao thông tại các tuyến đường trọng điểm, các điểm vui chơi giải trí công cộng, các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng

diễn ra trên địa bàn. Trong kỳ báo cáo³⁷, xảy ra xảy ra 230 vụ tai nạn giao thông, làm 131 người chết, 163 người bị thương (tăng 18 vụ, giảm 07 người chết, tăng 65 người bị thương so với cùng kỳ).

Thực hiện tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy; xây dựng, củng cố và phát huy hiệu quả 715 Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy, 1.105 điểm chữa cháy công cộng; số vụ cháy tăng so với năm 2023, xảy ra 15 vụ cháy, làm chết 02 người, bị thương 03 người, thiệt hại tài sản khoảng 16,53 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 08 vụ, tăng 01 người chết, tăng 02 người bị thương.

c) Hoạt động đối ngoại tích cực triển khai và đạt hiệu quả, thành phố tiếp và làm việc với 460 đoàn với 2.548 lượt khách nước ngoài; ban hành 105 quyết định cử, cho phép 221 lượt cán bộ, công chức, viên chức, vận động viên đi nước ngoài; tiếp nhận 57 hồ sơ xin tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế. Tăng cường công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, tranh thủ quảng bá hình ảnh và kết nối, tăng cường, thắt chặt mối quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa thành phố Cần Thơ và các nước bạn.

d) Liên kết vùng: triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó thành phố chú trọng phối hợp với các tỉnh trong vùng ĐBSCL triển khai thực hiện Quy hoạch vùng ĐBSCL thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu; phối hợp, hỗ trợ có hiệu quả trong triển khai dự án thực hiện các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm quốc gia đi qua địa bàn các tỉnh, thành. Đối với công tác liên kết tỉnh thành, viện trường, thành phố tiếp tục phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh sơ kết thỏa thuận hợp tác giữa Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành vùng ĐBSCL, tiến tới ký kết kế hoạch triển khai thỏa thuận hợp tác giai đoạn tiếp theo 2024 - 2025; phối hợp với trường Đại học Cần Thơ tổ chức diễn đàn quốc tế về phát triển bền vững SDMD - 2024; đồng thời tiếp tục triển khai kế hoạch hợp tác giữa thành phố Cần Thơ với Đại học Cần Thơ giai đoạn 2024 - 2025, Thỏa thuận ghi nhớ giữa UBND thành phố Cần Thơ và Trường Đại học Y Dược Cần Thơ trên các lĩnh vực như hợp tác đào tạo, khoa học công nghệ, hợp tác khám chữa bệnh và y tế dự phòng, hợp tác phục vụ và gắn kết cộng đồng. Đề xuất các lĩnh vực liên kết tác phát triển kinh tế - xã hội với các địa phương (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Trà Vinh, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Kiên Giang).

2.8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp

Công tác xây dựng văn bản, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thực hiện theo quy định, cụ thể hóa các quy định của pháp luật và điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội phù hợp với thực tiễn của thành phố, đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của nhân dân; thành phố đã ban hành 27

³⁷ Số liệu lũy kế 10 tháng/2024.

VBQPPL (10 Nghị quyết của HĐND thành phố, 17 Quyết định của UBND thành phố). Thực hiện tự kiểm tra 12 Quyết định do UBND thành phố ban hành, kiểm tra 21 Quyết định do UBND quận, huyện ban hành, kết quả tự kiểm tra và kiểm tra tất cả các văn bản đều phù hợp quy định pháp luật. Cập nhật kịp thời, đúng quy định các văn bản lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Đồng thời, UBND thành phố đã chú trọng thực hiện rà soát tình hình nợ đọng xây dựng văn bản quy định thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố, UBND thành phố; văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, đề ra phương án giải quyết tình hình nợ đọng văn bản và xử lý văn bản sau rà soát.

Công tác triển khai các thể chế, chính sách pháp luật được thực hiện nghiêm túc, nhất là triển khai đầy đủ và kịp thời các văn bản pháp luật mới; đến nay, thành phố đã ban hành nhiều văn bản triển khai thi hành Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản³⁸. Thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phục vụ tốt nhu cầu của cá nhân và tổ chức. Triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật về hộ tịch, giám định tư pháp, tư vấn pháp luật theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA TRUNG ƯƠNG VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Đẩy nhanh tiến độ triển khai, cụ thể hóa các Nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, khẩn trương quyết liệt đề xuất cấp thẩm quyền nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ còn tồn đọng, kéo dài. Hiện nay, UBND thành phố đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu Ban cán sự đảng UBND thành phố trình Thành ủy dự thảo báo cáo sơ kết và nội dung phối hợp sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị (theo Kế hoạch số 278-KH/BKTTW ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ban Kinh tế Trung ương); đồng thời, trên cơ sở kết quả thẩm tra của Ủy ban Tài chính, Ngân sách³⁹ về sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ; UBND thành phố đã khẩn trương tiếp thu ý kiến thẩm tra và đã thực hiện báo cáo đánh giá khả thi hoàn thiện, bổ sung nội dung vào báo cáo sơ kết của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội. Đến ngày 06 tháng 11 năm 2024, Chính phủ đã có Báo cáo số 749/BC-CP trình Quốc hội về sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 45/2022/QH15.

³⁸ Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách phần diện tích đất do Nhà nước quản lý thành dự án độc lập; Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 quy định điều kiện, diện tích tối thiểu tách thửa, hợp thửa đối với các loại đất. Tập trung xây dựng ban hành các văn bản quy định chi tiết của thành phố Cần Thơ được quy định tại Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh Bất động sản...

³⁹ UBND thành phố phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng báo cáo trình Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 591/BC-CP ngày 02/10/2024; Sau thẩm tra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Kết luận số 1014/KL-UBTVQH15 ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc sơ kết 03 năm thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, thành phố Cần Thơ, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Thừa Thiên Huế.

a) Đối với các nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ:

- Tổ chức thực hiện hoặc được ban hành các Chương trình, đề án, kế hoạch cụ thể hóa được 11/20 nhiệm vụ;

- Đang thực hiện 05/20 nhiệm vụ;

- Bộ, ngành Trung ương đang triển khai thực hiện 04/20 nhiệm vụ.

(Đính kèm phụ lục II)

b) Đối với nhiệm vụ đầu tư dự án kết cấu hạ tầng do thành phố thực hiện, thành phố đã cập nhật và triển khai cụ thể 25 dự án, gồm:

- 13 dự án đang triển khai thực hiện;

- 03 dự án đã có quyết định chủ đầu tư của cấp thẩm quyền, được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, đang tổ chức lập thủ tục và trình phê duyệt dự án đầu tư;

- 07 dự án đang hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, rà soát quy mô đầu tư đảm bảo điều kiện triển khai thực hiện;

- 02 dự án được tổ chức thực hiện sau năm 2024.

(Đính kèm phụ lục III)

c) Đối với các nhiệm vụ khác giao cho Sở, ngành thành phố thực hiện

Tổng cộng 35 nhiệm vụ cụ thể được giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện, đến thời điểm hiện tại như sau:

- 25 nhiệm vụ đã thực hiện hoặc được ban hành thành các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện;

- 08 nhiệm vụ đang thực hiện;

- 02 nhiệm vụ cơ quan chuyên môn đang rà soát, tham mưu UBND thành phố về lộ trình và nội dung thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

(Đính kèm phụ lục IV)

d) Đối với nhiệm vụ cụ thể hóa thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị:

Tổng cộng có 45 nhiệm vụ cụ thể được giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện, đến thời điểm hiện tại:

- 11 nhiệm vụ đã tổ chức thực hiện, đã được ban hành các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện;

- 34 nội dung công việc đang triển khai thực hiện.

đ) Đối với nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội:

Theo Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, thành phố Cần Thơ có 06 cơ chế, chính sách và 02 dự án đang được triển khai thực hiện:

- Các nhiệm vụ đã được triển khai thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, gồm:

+ Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha (thực hiện chung cho 04 địa phương có Nghị quyết của Quốc hội: thành phố Cần Thơ, thành phố Hải Phòng, tỉnh Nghệ An, tỉnh Thanh Hóa);

+ Quyết định số 15/2022/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị thuộc thành phố Hải Phòng, thành phố Cần Thơ, tỉnh Nghệ An và tỉnh Thanh Hóa.

- Các nhiệm vụ đang trong giai đoạn thực hiện, gồm:

+ Đối với cơ chế thưởng vượt thu ngân sách Trung ương:

Điều kiện để được hưởng chính sách này, yêu cầu phải thu vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% theo quy định (thuế xuất nhập khẩu) của Luật Ngân sách nhà nước hàng năm.

UBND thành phố đã ban hành các Chỉ thị tăng cường công tác thu thuế; Chỉ thị điều hành thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm góp phần đạt mục tiêu thu vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, làm cơ sở có thêm nguồn lực từ chính sách được Quốc hội ban hành, thực hiện đầu tư các dự án quan trọng của thành phố.

+ Đối với cơ chế vay (tổng mức dư nợ vay không vượt quá 60% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp):

UBND thành phố đã trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc sửa đổi Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố về kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Cần Thơ. Trên cơ sở đó, UBND thành phố đã phê duyệt Đề án về việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương thành phố Cần Thơ năm 2024, Bộ Tài chính đã ý kiến tại Công văn số 4374/BTC-TCNH ngày 26 tháng 4 năm 2024. Hiện nay, UBND thành phố đang xây dựng, hoàn thiện lại Đề án để báo cáo HĐND thành phố phê duyệt và gửi lấy ý kiến chấp thuận của Bộ Tài chính để làm cơ sở phát hành trái phiếu chính quyền địa phương trong năm 2025.

Thành phố đã đề xuất dự án hưởng các cơ chế vay lại từ Chương trình DPO để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, gồm: Dự án đường kết nối quận Ô Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ với huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 61C (đoạn trên địa bàn thành phố Cần Thơ) với tổng mức đầu tư hơn 8.780,16 tỷ đồng. Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tổng hợp, tham mưu Chính phủ xem xét.

Việc tổ chức thực hiện các nội dung trên cần có thời gian để triển khai thực hiện; các dự án có sử dụng vốn vay trên địa bàn đang trong kết thúc của Hiệp định vay. Từ đó có sự thay đổi trong tổng dư nợ vay theo thời gian.

+ Đối với việc tham mưu ban hành mức thu phí, lệ phí: UBND thành phố đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát cụ thể xác định các khoản thu có thể thực hiện, tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành các Nghị quyết khi đủ điều kiện. Trước mắt xem xét 02 Đề án gồm: Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường không vào mục đích giao thông (giao Sở Giao thông vận tải tham mưu) và Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng mặt bằng công viên, quảng trường trên địa bàn thành phố để tổ chức sự kiện, dịch vụ (ngắn ngày) vào mục đích kinh doanh (giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu).

+ Chính sách về thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố quản lý (Điều 6 Nghị quyết số 45/2022/QH15): Để thực hiện chính sách này, đòi hỏi thành phố phải tự cân đối ngân sách và đảm bảo các điều kiện khác có liên quan. Do đó, các cấp lãnh đạo thành phố đã thống nhất chủ trương chưa thực hiện và sẽ triển khai vào thời điểm thích hợp, đảm bảo sát với nguồn lực, điều kiện thực hiện.

+ Dự án Nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm luồng hàng hải Định An - Cần Thơ (Điều 7 Nghị quyết số 45/2022/QH15): thực hiện hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, thành phố đã chủ động phối hợp với các địa phương liên quan và một số doanh nghiệp thực hiện khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. Ngày 20 tháng 5 năm 2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 57/2024/NĐ-CP về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa. Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Bộ Giao thông vận tải có Văn bản số 9914/BGTVT-KCHT thông báo UBND thành phố Cần Thơ là cơ quan có thẩm quyền thực hiện Dự án nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm luồng hàng hải Định An - Sông Hậu cho tàu từ 10.000 tấn trở lên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 của Nghị định số 57/2024/NĐ-CP. Hiện nay, UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác chuẩn bị để triển khai dự án trong những năm tiếp theo, phát huy hiệu quả chính sách.

+ Dự án Trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL tại Cần Thơ (theo Điều 8 Nghị quyết số 45/2022/QH15): UBND thành phố đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Đề án thành lập Trung tâm trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 6632/TTr-BNN-KH ngày 09 tháng 9 năm 2024. Đến ngày 25 tháng 9 năm 2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 6865/VPCP-NN đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của Trung tâm. Đến nay, Bộ Tư pháp đã có văn bản phúc đáp gửi Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 6066/BTP-PLDSKT ngày 22 ngày 10 năm 2024; thành phố sẽ tiếp tục phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Tư pháp, đẩy nhanh tiến độ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án theo quy định.

(Đính kèm phụ lục V)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, HĐND thành phố về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; trong quá trình triển khai thường xuyên rà soát để đưa ra những giải pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp với tình hình thực tiễn; kịp thời xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy và HĐND thành phố nhiều nội dung quan trọng, làm cơ sở để triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

Thành phố triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Chính phủ như thuế, lãi suất ngân hàng, tiếp tục tháo gỡ hỗ trợ cho doanh nghiệp được triển khai cùng nhiều chính sách kích cầu, góp phần cho sản xuất kinh doanh dần phục hồi, phát triển ổn định hơn, nhiều tín hiệu khả quan trong tăng trưởng ở các ngành lĩnh vực; sản xuất nông nghiệp, thủy sản diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, giá lúa tăng cao giúp nông dân cải thiện thu nhập, không xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, sản lượng thu hoạch thủy sản tăng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu; hoạt động sản xuất tại các doanh nghiệp công nghiệp được duy trì ổn định. Các hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi nổi, thị trường và nhu cầu người dân tăng cao, cùng với hoạt động du lịch phục hồi nhanh kéo theo doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng vào những tháng cuối năm. Thu ngân sách cơ bản đảm bảo tiến độ chung, có khả năng thu vượt dự toán giao ở cả thu nội địa và thu hải quan.

Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại các Nghị quyết Trung ương về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ; hiện nay, thành phố đang phối hợp Ban Kinh tế Trung ương thực hiện sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội. Đây là cơ sở quan trọng để đánh giá tình hình tổ chức triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ. Từ đó đề xuất điều chỉnh, bổ sung các biện pháp nhằm lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp với bối cảnh, tình hình mới.

Thành phố nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ các Bộ ngành Trung ương trong phối hợp triển khai thực hiện các dự án giao thông trọng điểm quốc gia đi qua địa bàn như: Dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, dự án thành phố Cần Thơ - Hậu Giang, Dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ... Đồng thời, thành phố đề ra nhiều giải pháp quyết liệt hơn trong đẩy nhanh thủ tục đầu tư, công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng thi công, phối hợp với các tỉnh trong vùng để chủ động nguồn nguyên liệu cát san lấp...

Các chính sách đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, giải quyết việc làm và cải thiện đời sống người dân tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt, phát động thực hiện tốt Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”. Hoàn thành mục tiêu công nhận 100% xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; lồng ghép thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân.

Công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh được thực hiện chặt chẽ, kịp thời, đã hoàn thành công tác đầu thầu thuốc đáp ứng nhu cầu thuốc điều trị cho Nhân dân. Tổ chức nhiều hoạt động lễ hội, văn hóa, nghệ thuật, thể thao sôi động, góp phần mang lại sự vui tươi, phấn khởi cho Nhân dân, tạo ấn tượng tốt đẹp đối với du khách trong và ngoài nước.

Hoạt động khoa học công nghệ đạt nhiều kết quả quan trọng, hoạt động thúc đẩy hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bước đầu liên kết được một số thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố với hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của quốc gia. Thông tin và truyền thông được tăng cường, nhất là truyền thông về các chính sách mới của thành phố, chú trọng đấu tranh phản bác, ngăn chặn thông tin xấu, độc và xử lý nghiêm các sai phạm.

Công tác cải cách hành chính, chuyên đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước tiếp tục đạt nhiều chuyển biến tích cực, tạo sự thuận tiện cho Nhân dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Công tác tư pháp được quan tâm thực hiện, nhất là việc triển khai các quy định mới được ban hành, rà soát đề xuất phương án giải quyết nợ đọng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được bảo đảm.

2. Hạn chế, khó khăn

Tốc độ tăng trưởng GRDP ước tăng 5,86%, chưa đạt mục tiêu Nghị quyết năm đề ra (7,5 - 8%); sự phục hồi ở các ngành, các lĩnh vực chưa đồng đều, tăng trưởng có cải thiện nhưng chưa đủ bù đắp để phục hồi và phát triển. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp công nghiệp còn gặp khó khăn, hàng tồn kho vẫn còn ở mức cao. Tình hình xuất khẩu có chuyển biến tích cực hơn nhưng đơn hàng còn nhỏ lẻ, chưa tìm kiếm thị trường mới. Sản phẩm du lịch đa dạng hơn nhưng chưa thực sự hấp dẫn và chưa tạo được sự khác biệt, khả năng cạnh tranh chưa cao, nhất là sản phẩm, dịch vụ đặc thù của địa phương về du lịch nông nghiệp, du lịch đường thủy. Thị trường bất động sản tăng chậm, các vấn đề pháp lý tồn đọng của một số doanh nghiệp, dự án đầu tư chưa giải quyết dứt điểm, dẫn đến nguồn lực đầu tư chưa được khai thác hiệu quả. Hoạt động sản xuất nông nghiệp mặc dù tương đối ổn định nhưng vẫn còn phụ thuộc lớn vào thị trường, điều kiện thời tiết.

Công tác xúc tiến kêu gọi, thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách đạt thấp, nhất là thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và thu hút các dự án sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn so với cùng kỳ, nhiều dự án còn gặp khó khăn trong thực hiện thủ tục, có phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, cần điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh thời gian thực hiện, dự án hết thời gian triển khai theo Hiệp định vay, cần bổ sung nguồn vốn từ ngân sách để tiếp tục đầu tư hoàn thành dự án (các dự án sử dụng vốn ODA như: Dự án 3, Dự án Bệnh viện Ung bướu).

Nguồn thu nội địa còn nhiều khó khăn, đặc biệt là nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án có khả năng không đạt dự toán nếu công tác định giá đất không đảm bảo về mặt tiến độ.

Công tác triển khai cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội chậm tiến độ, nhiều chính sách chưa đủ điều kiện triển khai thực hiện.

Vẫn còn một số điểm tạm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt gây ô nhiễm môi trường cục bộ, chưa đảm bảo mỹ quan đô thị, công tác phân loại chất thải chưa thực hiện triệt để.

Một số dịch bệnh như sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng gia tăng số lượng ca mắc và tử vong; tiềm ẩn nguy cơ bùng phát các tác nhân gây bệnh mới xuất hiện (Marburg, đậu mùa khỉ, bệnh than, cúm A H5N1...). Công tác đấu thầu hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế mặc dù cơ bản đã hoàn thành nhưng chưa đạt yêu cầu tiến độ đề ra. Một số quận, huyện còn thiếu giáo viên ảnh hưởng không ít đến chất lượng giáo dục, việc tuyển dụng giáo viên trong năm học chưa kịp thời. Vẫn còn tình trạng thiếu hụt lao động, nhất là công tác tuyển dụng lao động có tay nghề ở một số doanh nghiệp công nghiệp sản xuất giày da, may mặc.

Công tác thể chế, cụ thể hóa các quy định của pháp luật còn chậm, chưa đạt yêu cầu tiến độ đề ra; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số được quan tâm triển khai thực hiện, tuy nhiên vẫn còn một số nội dung chưa đạt mục tiêu đề ra như: tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử; tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ; kết quả giải quyết TTHC; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa. Việc phát triển dữ liệu của thành phố còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL một số bộ, ngành chưa được chia sẻ, mới chỉ chia sẻ ở mức độ tra cứu, xác thực, chưa chia sẻ toàn bộ dữ liệu thuộc về địa phương (cụ thể như CSDL quốc gia về dân cư, CSDL về hộ tịch, CSDL ngành y tế, an sinh xã hội ...), chưa tích hợp về Kho dữ liệu thành phố, chưa phục vụ trong công tác thống kê, báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo thành phố.

An ninh trật tự, an toàn xã hội từng lúc, từng nơi vẫn còn diễn biến phức tạp, nhất là lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng; số người nghiện ma túy tổng hợp ngày càng nhiều và trẻ hóa; tình hình tai nạn giao thông và số vụ cháy tăng so với cùng kỳ.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan:

- Tình hình thế giới, khu vực biến động nhanh, khó lường, xung đột chính trị tại một số khu vực, quốc gia; hậu quả của dịch COVID-19 nặng nề, mất nhiều thời gian để phục hồi; tác động đến việc điều hành ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát, biến động giá cả, chuỗi cung ứng đứt gãy, đơn giá vận chuyển quốc tế tăng làm tăng chi phí sản xuất; các đối tác thương mại, thị trường xuất khẩu phục hồi chậm, tăng trưởng thấp; trong điều kiện còn nhiều khó khăn, doanh nghiệp thu hẹp quy mô, tâm lý e ngại, chưa mạnh dạn trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh;

- Công tác hoàn thiện thể chế, pháp luật được Trung ương quan tâm thực hiện tuy nhiên tiến độ còn chậm, nhất là việc ban hành, triển khai các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, cơ chế, chính sách, địa phương thiếu cơ sở để triển khai thực hiện, khó khăn, vướng mắc kéo dài, ảnh hưởng đến tính khả thi, tính thực tiễn và yêu cầu phát triển; nhất là trong triển khai Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, đến nay chưa đầy đủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của Trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL, Nghị định số 57/2024/NĐ-CP mới được Chính phủ ban hành ngày 20 tháng 5 năm 2024 về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; nên chính sách ưu đãi cho 2 dự án chưa được triển khai áp dụng hiệu quả;

- Tình hình thiên tai, mưa bão, đông lốc, sạt lở bờ sông diễn ra nhanh hơn dự báo đặt ra nhiều khó khăn, thách thức mới, ảnh hưởng phát triển kinh tế - xã hội.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Các động lực tăng trưởng của thành phố chưa phục hồi và phát triển mạnh mẽ do năng lực nội tại, khả năng chống chịu của nền kinh tế thành phố còn hạn chế. Chi phí sản xuất trong các ngành đều tăng, sản xuất công nghiệp phụ thuộc nhiều vào sự phục hồi kinh tế và sức mua tại các thị trường xuất khẩu của thành phố, trong khi năng lực sản xuất của các doanh nghiệp và quy mô sản xuất chậm chuyển đổi để đáp ứng kịp thời các áp lực về giá và rào cản kỹ thuật...; thiếu liên kết trong sản xuất, kinh doanh, chậm nắm bắt cơ hội thị trường. Nhu cầu tiêu dùng, sức mua thị trường thương mại truyền thống sụt giảm, người tiêu dùng có xu hướng mua sắm trên các trang thương mại điện tử, tuy nhiên công tác quản lý kinh doanh trên môi trường thương mại điện tử còn bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động du lịch chưa đột phá do tính cạnh tranh sản phẩm du lịch của thành phố còn thấp trong khi nhu cầu khách du lịch ngày càng cao, bên cạnh đó tình trạng thiếu máy bay, giá vé máy bay có thời điểm tăng cao ảnh hưởng lớn đến nhu cầu đi lại của người dân. Công nghiệp chế biến nông sản, nhất là ở khâu bảo quản và chế biến sâu, công nghiệp phụ trợ của thành phố chưa phát triển mạnh; liên kết, hình thành chuỗi sản phẩm chưa đạt yêu cầu;

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công chậm do công tác chuẩn bị đầu tư (chủ trương, quy hoạch, môi trường, phòng cháy chữa cháy, thiết kế cơ sở...) lập báo cáo nghiên cứu khả thi còn chậm, do vậy dự án chưa đủ điều kiện ghi vốn, dẫn đến chậm phân bổ hết 100% KH vốn được giao. Công tác giải phóng mặt bằng chậm, kéo theo chậm giải ngân vốn xây lắp đối với các công trình chờ giải phóng mặt bằng. Năng lực quản lý điều hành dự án của một số chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án còn hạn chế. Công tác phối kết hợp giữa chủ đầu tư và các sở, ngành có tốt hơn nhưng có lúc, có nơi vẫn chưa chặt chẽ, đồng bộ;

- Công tác triển khai Quy hoạch thành phố, rà soát lập các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được tập trung thực hiện nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu do phát sinh một số nội dung định hướng mới tại Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải rà soát, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung; công tác nghiên cứu, tiếp thu, hiệu chỉnh ý kiến góp ý, phản biện, thẩm định

kéo dài thời gian. Hồ sơ đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố có khối lượng lớn, mức độ phức tạp cao, phải đảm bảo tính kế thừa, đồng thời phải đảm bảo quy chuẩn tại thời điểm lập quy hoạch; một vài trường hợp phát sinh nội dung khó khăn do chưa có quy định pháp luật hướng dẫn cụ thể, phải lấy ý kiến các nhiều bộ, ngành, đơn vị liên quan;

- Trong công tác quản lý chất thải rắn: Các quận, huyện chậm tiến độ rà soát, cập nhật mạng lưới trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; khó khăn về phương tiện thu gom, hạ tầng kỹ thuật thu gom; ý thức của người dân còn hạn chế trong việc phân loại chất thải rắn tại nguồn;

- Các cơ sở y tế còn lúng túng trong triển khai công tác đấu thầu hóa chất, vật tư xét nghiệm và thiết bị y tế bổ sung phục vụ nhu cầu điều trị, đặc biệt là còn bất cập trong việc sử dụng nguồn vốn từ nguồn quỹ trích giữ lại để đầu tư của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính;

- Thiếu hụt giáo viên cục bộ nhất là thời gian đầu năm học, do chờ giao biên chế, không có nguồn tuyển dụng giáo viên đạt chuẩn theo quy định;

- Tình trạng mất cân đối cung - cầu lao động xảy ra cục bộ do cơ sở dữ liệu về người lao động chưa hoàn chỉnh; việc triển khai 02 chính sách: chính sách về hỗ trợ đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ, công an xuất ngũ và chính sách miễn giảm học phí còn khó khăn do quy định của Luật Ngân sách (nhiệm vụ của cấp nào do ngân sách cấp đó chi, người của địa phương nào do ngân sách địa phương đó chi);

- Công tác nắm bắt và dự báo tình hình chưa sát, triển khai thi hành pháp luật, chính sách của một số cơ quan, địa phương còn chậm, chưa kịp thời, chưa tận dụng hết các cơ hội phục hồi và phát triển. Việc đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, có lúc, có nơi còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, ngại khó;

- Một số nội dung phân cấp, phân quyền còn vướng mắc trong triển khai; trách nhiệm của người đứng đầu, người có thẩm quyền, một bộ phận cán bộ, công chức trong một số trường hợp chưa được phát huy đầy đủ, vẫn còn tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, sợ sai;

IV. DỰ KIẾN KHẢ NĂNG HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025

Với sự điều hành linh hoạt của Chính phủ, sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Thành ủy cùng với sự giám sát thường xuyên của Thường trực HĐND, các Ban HĐND thành phố; UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021 - 2025. Qua đó, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Đến thời điểm hiện tại, một số chỉ tiêu đã hoàn thành kế hoạch giai đoạn như: tỷ lệ lao động qua đào tạo, tỷ lệ hộ nghèo, số bác sĩ/ vạn dân, xây dựng nông thôn mới, tốc độ đổi mới máy móc thiết bị, chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh.

Một số chỉ tiêu đang trong quá trình thực hiện, đạt kế hoạch hàng năm và dự kiến đạt kế hoạch giai đoạn theo các nghị quyết như: tỷ lệ đô thị hóa, tỷ lệ huy động học sinh đến lớp đúng độ tuổi, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch, tỷ lệ thu gom chất thải rắn; thu ngân sách; tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

Bên cạnh đó, có một số chỉ tiêu dự báo không đạt kế hoạch đã đề ra cụ thể gồm: Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), GRDP bình quân đầu người; Cơ cấu GRDP, Giá trị năng suất lao động (NSLĐ), cụ thể:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn và cơ cấu kinh tế:

+ Năm 2021, bước vào năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, cả nước nói chung và thành phố nói riêng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19 bùng phát, thành phố thực hiện giãn cách xã hội từ tháng 7 năm 2021 theo Chỉ thị số 15 và 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để tập trung phòng chống dịch. Tác động tiêu cực của đại dịch đã ảnh hưởng đến hầu hết các tỉnh thành trong cả nước và các nước trên thế giới. Tình hình sản xuất kinh doanh trong nước, hoạt động xuất khẩu gặp rất nhiều khó khăn. Trong điều kiện tăng trưởng năm 2020 đạt (-) 0,53% thì kết quả thực hiện năm 2021 tiếp tục tăng trưởng âm (-) 1,68%;

+ Năm 2022, với những quyết tâm, nỗ lực của toàn Đảng bộ, sự vào cuộc của các ngành, các cấp và sự hỗ trợ từ các Bộ ngành trung ương, thành phố đã quyết liệt thực hiện các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp cùng với hiệu quả mang lại từ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 đã góp phần tích cực cho việc thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra trong năm. Qua đó, tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2022 đạt 12,41%. Tuy nhiên, kết quả tăng trưởng được đánh giá dựa trên số liệu thực hiện của năm 2021 (đạt mức tăng trưởng âm). Do vậy, chưa đánh giá được đầy đủ sự phục hồi và tăng trưởng trong từng ngành từng lĩnh vực;

+ Năm 2023, kinh tế - xã hội tiếp tục có được phục hồi khả quan, nhưng đối với chỉ tiêu tăng trưởng GRDP ước đạt 5,75% so với năm 2022; tính chung tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2021 - 2023 chỉ đạt 5,34%/năm, để đạt được chỉ tiêu Kế hoạch 05 năm với tốc độ tăng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt được mức 7,5 - 8,0%/năm, đòi hỏi tốc độ tăng trưởng GRDP của giai đoạn 2024 - 2025 phải đạt bình quân 10,8 - 12,1%/năm;

+ Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế thế giới, trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, sự bất ổn chính trị và cạnh tranh giữa các nước lớn tiếp tục tạo ra những thay đổi và tác động đến nền kinh tế toàn cầu trong trung và dài hạn, thành phố tiếp tục đối mặt nhiều khó khăn trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và xuất khẩu;... theo số liệu công bố của Tổng Cục Thống kê, ước năm 2024, tốc độ tăng trưởng của thành phố chỉ đạt 5,86%; như vậy để đạt tốc độ tăng trưởng GRDP của giai đoạn 2024 - 2025 bình quân 10,8-12,1%/năm thì năm 2025 dự kiến phải tăng trưởng từ 16,05% đến 18,78%; tạo áp lực rất lớn cho năm 2025 và khó có thể thực hiện hoàn thành Kế hoạch 05 năm.

Trong bối cảnh tình hình nêu trên, dự kiến năm 2025, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt đối thiếu từ 9,5 trở lên%, thì kết quả giai đoạn 2021-2025 đạt mức tăng trưởng bình quân từ 6,26%/năm trở lên.

- Về cơ cấu kinh tế: Dưới tác động của COVID-19 trong giai đoạn 2020 - 2022 làm cho cơ cấu kinh tế bị xáo trộn về sự phát triển, chuyên dịch của từng ngành; hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ ngưng trệ, không phát triển, doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh hoặc kinh doanh cầm chừng do kinh doanh không hiệu quả; sản xuất các mặt hàng không thiết yếu, bị hạn chế lưu thông trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội; lực lượng lao động, nguyên vật liệu sản xuất thiếu hụt, chi phí sản xuất cao, phải dẫn hoặc hủy bỏ hợp đồng đã ký, trong đó có nhiều đơn hàng xuất khẩu. Trong điều kiện khó khăn như hiện nay, nhất là sự bất ổn từ tình hình chính trị - kinh tế của thế giới và khu vực đã tiếp tục ảnh hưởng đến các năm tiếp theo nên dự kiến cơ cấu kinh tế không đạt theo chỉ tiêu giao tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025.

- Đối với các chỉ tiêu GRDP bình quân đầu người; Giá trị năng suất lao động:

+ Theo chỉ tiêu giao tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm: Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 145 - 160 triệu đồng; Giá trị năng suất lao động đạt 297,18 triệu đồng/lao động;

+ Thời điểm xây dựng kế hoạch cho giai đoạn 2021 - 2025, số liệu chưa tính toán và dự báo đầy đủ về sự ảnh hưởng của dịch bệnh đến nền kinh tế của thành phố, số liệu làm căn cứ tính toán được ước thực hiện năm 2020 là 97,2 triệu đồng/người/năm; tuy nhiên qua kết quả thực hiện năm 2020 do Tổng Cục Thống kê công bố chỉ đạt 72,42 triệu đồng/người, chênh lệch 24,78 triệu đồng;

+ Kết quả thực hiện năm 2021 tăng trưởng âm nhưng GRDP/người vẫn đạt 73,45 triệu đồng/người, năm 2022 đạt 85,99 triệu đồng/người, năm 2023 ước đạt 94,12 triệu đồng/người, năm 2024 ước đạt 104 triệu đồng/người; kết quả vẫn chưa đạt được cận dưới của Kế hoạch 05 năm.

+ Qua số liệu thống kê giai đoạn 2019 - 2024⁴⁰, dân số tăng bình quân 0,52%/năm, Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc giảm bình quân 2,54%/năm; trong khi quy mô nền kinh tế (GRDP giá hiện hành) có mức tăng chậm đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả chỉ tiêu GRDP bình quân đầu người; Giá trị năng suất lao động. Dự báo 02 chỉ tiêu này không đạt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025.

V. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước dự báo tiếp tục chuyên biến nhanh, khó lường, cơ hội, thuận lợi, thách thức, rủi ro đan xen tác động đến việc

⁴⁰ Số liệu Dân số và Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc được lấy theo mốc năm 2019 chưa có sự tác động của dịch COVID-19

xây dựng và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; đòi hỏi thành phố chủ động nghiên cứu, xác định các vấn đề cơ bản của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trên tất cả các ngành, lĩnh vực; các mục tiêu, định hướng và giải pháp đề ra phải mang tính đột phá, đổi mới, mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn, đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, phù hợp với khả năng thực hiện của các ngành, các cấp, các địa phương, gắn với khả năng cân đối, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; phát huy tính tự lực, tự cường của địa phương, tạo ra chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong phát triển kinh tế - xã hội, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

1. Mục tiêu

Tiếp tục tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác tốt nhất các tiềm năng, lợi thế; cơ cấu lại các ngành theo hướng hiện đại, gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ; tìm động lực mới để tăng tốc trong phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Huy động các nguồn lực đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao chất lượng công tác đối ngoại trong tình hình mới, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế trên mọi lĩnh vực. Cùng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt tối thiểu từ 9,5%; trong đó: nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng từ 2,56% trở lên; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng từ 11,42% trở lên; dịch vụ tăng từ 10,01% trở lên; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng từ 6,65% trở lên.

(2) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - giá hiện hành) bình quân đầu người đạt 113 - 115 triệu đồng.

(3) Cơ cấu kinh tế: Đến năm 2025, tỷ trọng nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 9,31 - 9,32%, công nghiệp - xây dựng chiếm 31,04 - 31,09%, dịch vụ chiếm 54,10 - 54,75% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,90 - 5,95% trong cơ cấu GRDP.

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội dự kiến tăng 23 - 29% so ước thực hiện năm 2024.

(5) Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Trung ương giao.

Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt tối thiểu trên 95% KH vốn được trong năm 2025.

(6) Giá trị năng suất lao động đạt 240 - 242 triệu đồng; tốc độ tăng năng suất lao động 12,35 - 12,86% so ước thực hiện năm 2024.

(7) Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị đạt 12 - 13%; tổng sản phẩm công nghệ cao chiếm 35 - 40% tổng giá trị sản phẩm.

(8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 76%.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

(9) Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 99,15%, bậc tiểu học 100%, bậc THCS 95%, phân đầu ít nhất 90% học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và GDNN.

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%.

(11) Giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,04%, tỷ lệ hộ nghèo còn 0,05%.

(12) Số bác sĩ/vạn dân: đạt 18,02 bác sĩ/vạn dân

(13) Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95%; tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc: 100%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 100%; tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện: 4,5%.

(14) Duy trì và nâng chất tiêu chuẩn 36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và công nhận 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

(15) Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch phân đầu đạt 98,51%, trong đó: đô thị đạt 100%, nông thôn phân đầu đạt 96%.

(16) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị 100%.

d) Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh:

(17) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” và “3 không: không tội phạm, không ma túy, không mại dâm” đạt từ 75% trở lên.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn

a) Theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, trong nước, chủ động phân tích, dự báo, có phương án ứng phó kịp thời, hiệu quả. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy và HĐND thành phố về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2025. Triển khai thực hiện tốt các chính sách vĩ mô, phối hợp chặt chẽ, kết hợp hài hòa giữa các chính sách tiền tệ, tài khóa, đầu tư, thương mại và các chính sách khác để hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế. Tập trung nâng cao hiệu quả điều hành, quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm, từ đó xác định chủ đề năm thực hiện hiệu quả giải pháp đề ra;

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường, đảm bảo nguồn

cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt, gây bất ổn thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về các điều kiện kinh doanh xăng dầu; phòng, ngừa các hành vi vi phạm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, xử lý nghiêm các hành vi kinh doanh xăng dầu trái phép, gian lận thương mại, vi phạm pháp luật giá, hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nhất là trong lĩnh vực thương mại điện tử;

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - NSNN, quản lý chặt chẽ thu NSNN, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác nguồn thu còn dư địa, tiềm năng; tăng tỷ trọng các khoản thu mang tính bền vững; thực hiện rà soát lại thuế khoán, trước mắt tập trung vào một số lĩnh vực và địa bàn quận, huyện và thị trấn. Thực hiện tốt các chính sách về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí để góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng NSNN;

d) Đẩy mạnh thực hiện dự án và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công: Tập trung giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các dự án theo từng nhóm vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn (giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, đơn giá, định mức, công bố giá nguyên vật liệu xây dựng, các vấn đề về quy hoạch...); phấn đấu đạt chỉ tiêu giải ngân trên 95% KH vốn đã bố trí, trong đó phấn đấu đạt vượt chỉ tiêu đặt ra từng mốc thời gian theo kế hoạch các chủ đầu tư đã cam kết; góp phần hoàn thành Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025. Tập trung hoàn thành thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đối với các dự án quan trọng để sớm triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ trong kỳ trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, phát huy hiệu quả đầu tư, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

đ) Thực hiện hiệu quả chính sách tiền tệ và tài khóa của Trung ương. Triển khai hiệu quả, kịp thời chính sách của Trung ương về lãi suất, tín dụng, cân đối nguồn vốn, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng. Đẩy mạnh triển khai Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp; các gói tín dụng cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, Chương trình 120.000 tỷ đồng đối với chủ đầu tư, người mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ tại địa phương; Chương trình 15.000 tỷ đồng cho vay lĩnh vực lâm sản, thủy sản;

e) Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu: Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và tổ chức có hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác đẩy mạnh cơ hội hợp tác, xuất khẩu. Hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường, về đăng ký, bảo hộ và phát triển thương hiệu, về áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế. Tranh thủ sự hỗ trợ từ các Bộ ngành giới thiệu đối tác cho doanh nghiệp địa phương mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu.

3.2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phát triển đồng bộ các loại thị trường; đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện, rà soát chính sách pháp luật để tháo gỡ kịp thời các vướng mắc, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Thường xuyên rà soát, xác định những quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung kịp thời; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật, đưa pháp luật đi vào cuộc sống;

b) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực tư pháp, trong đó tập trung vào những lĩnh vực như: hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước, quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng các dịch vụ công;

c) Tổ chức triển khai đầy đủ và kịp thời các văn bản pháp luật mới được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, HĐND thành phố, UBND thành phố ban hành, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; trong đó tập trung tuyên truyền các quy định pháp luật gắn với đời sống, sinh hoạt của người dân để nâng cao ý thức pháp luật;

d) Tiếp tục quán triệt, đẩy nhanh tiến độ thể chế hóa Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ; tranh thủ hỗ trợ của Bộ ngành kịp thời đề xuất sửa đổi, điều chỉnh Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội, nhằm tạo thêm nguồn lực cho thành phố phát triển nhanh và bền vững trong tình hình mới;

đ) Tập trung hoàn thành việc thể chế hóa các Nghị quyết của Thành ủy, trình HĐND thành phố ban hành các Nghị quyết theo chương trình xây dựng Nghị quyết toàn khóa của HĐND thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của HĐND thành phố, Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 06/NQ-HĐND;

e) Tích cực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển thành phố: Tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục đầu tư và các thủ tục khác có liên quan đối với các đề xuất dự án tại các Bản ghi nhớ đầu tư đã ký kết trong Hội nghị công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư thành phố; các dự án thuộc danh mục dự án thu hút đầu tư vào thành phố Cần Thơ giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 và Quyết định số 84/QĐ-UBND

ngày 18 tháng 01 năm 2024. Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm theo đối tác, lĩnh vực, ngành nghề, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của thành phố; thu hút các dự án về hạ tầng khu công nghiệp, logistics, khu đô thị, thương mại dịch vụ, du lịch, công nghệ thông tin...; thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, lĩnh vực công nghiệp chế biến chuyên sâu, công nghiệp hỗ trợ; thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài, đảm bảo quốc phòng, an ninh, môi trường sinh thái.

3.3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025; thúc đẩy nhanh hơn quá trình đổi mới, cơ cấu lại nền kinh tế, trong đó chú trọng thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, chuyển đổi năng lượng, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

a) Phát triển công nghiệp - xây dựng:

- Tiếp tục triển khai Đề án “Tái cơ cấu sản xuất công nghiệp thành phố Cần Thơ theo hướng hiện đại”, Đề án “Phát triển ngành công nghiệp chế biến chuyên sâu thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; tập trung nguồn lực phục hồi mạnh mẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất công nghiệp; tăng cường xúc tiến đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp chế biến chuyên sâu, công nghiệp hỗ trợ các sản phẩm công nghiệp chủ yếu phù hợp với điều kiện phát triển thành phố, mở rộng sản xuất những sản phẩm tinh chế, đa dạng hóa các mặt hàng, nâng cao giá trị xuất khẩu gắn với mở rộng thị trường tiêu thụ. Triển khai các hoạt động tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2020 của UBND thành phố triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; trong đó tập trung phát triển công nghiệp với công nghệ thông minh, công nghiệp công nghệ số, công nghệ xanh, công nghiệp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Tổ chức thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030;

- Tập trung phát triển các khu công nghiệp, phấn đấu nâng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và phát triển các ngành công nghiệp hóa chất, cơ khí chế tạo, năng lượng, dược phẩm, điện tử, chế biến nông thủy sản, thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vĩnh Thạnh - giai đoạn 1 (Khu công nghiệp VSIP Cần Thơ) trong năm 2025 để thu hút hiệu quả nhà đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp trong quý II năm 2025; tập trung rà soát

quy hoạch và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Khu công nghệ thông tin tập trung; đồng thời, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết thu hút các tập đoàn lớn đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp theo quy hoạch thành phố đã được duyệt, trọng tâm là Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (giai đoạn 2), Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh 2, Khu công nghiệp Cờ Đỏ - Thới Lai (giai đoạn 1); đẩy nhanh thủ tục kêu gọi đầu tư khu công nghiệp công nghệ cao Ô Môn theo quy hoạch;

- Tập trung nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt tiến độ đối với các dự án trọng điểm quốc gia, các dự án trọng điểm của thành phố như cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 - Dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ; cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, dự án thành phần Cần Thơ - Hậu Giang; nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 từ đoạn Km0 - Km7; đường vành đai phía Tây thành phố; phần đầu hoàn thành các tuyến đường tỉnh 917, 918, 921, 923, phát huy hiệu quả kết nối, tạo điều kiện thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách; hoàn thành các thủ tục liên quan đến điều chỉnh dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3), Bệnh viện Ung Bướu thành phố... chủ động rà soát, kịp thời đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền của thành phố trong việc thực hiện dự án Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn II, III, IV... phần đầu khởi công trong quý II/2025; Đồng thời, tập trung xúc tiến mời gọi đầu tư Trung tâm liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định thành lập; tranh thủ sự hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương triển khai các quy định mới đối với dự án Nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm luồng hàng hải Định An - Cần Thơ; đề án xã hội hóa, đầu tư theo phương thức đối tác công tư khai thác cảng hàng không Cần Thơ thuộc địa phận thành phố Cần Thơ; Trung tâm nghiên cứu bộ vi xử lý và nhà máy sản xuất vi mạch điện tử thành phố Cần Thơ;

- Tích cực tháo gỡ pháp lý, thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án bất động sản, dự án nhà ở để tăng nguồn cung; yêu cầu chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại, khu đô thị thực hiện đầu tư trên quỹ đất ở 20% trong các dự án để xây dựng nhà ở xã hội. Hoàn thành xây dựng Đề án Nhà ở xã hội, huy động nguồn lực xã hội tham gia đầu tư xây dựng nhà ở xã hội - độc lập, nhà ở xã hội cho thuê, nhà ở xã hội phục vụ tái định cư. Đẩy mạnh việc phát triển nhà ở thương mại giá thấp để phục vụ nhu cầu về nhà ở xã hội trên địa bàn, đồng thời giảm tải cho nguồn lực của Nhà nước.

b) Phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng đa dạng, chất lượng cao và mở rộng các dịch vụ mới có tiềm năng và giá trị gia tăng lớn:

- Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại có trọng tâm, trọng điểm nhằm phát triển mạnh thị trường nội địa, nâng cao sức tiêu dùng trong nước và phát triển thương hiệu Việt, các sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP; tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, các hoạt động kết nối cung cầu trong và ngoài nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm, mở rộng thị trường và củng cố mạng lưới phân phối ở các tỉnh, thành trong và ngoài nước; đồng thời kết nối tiêu thụ sản phẩm thông qua các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích và chợ, nhất là chợ đầu mối. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn

thành phố đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thương mại, hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn thành phố kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên các sàn giao dịch thương mại điện tử;

- Tiếp tục kêu gọi đầu tư Dự án xây mới chợ theo quy hoạch được duyệt, hệ thống các trung tâm thương mại, siêu thị tại các quận, huyện (AEON, GO, Satra, Saigon Co.op...). Đẩy nhanh thực hiện phát triển hạ tầng logistics giai đoạn 2021 - 2025, định hướng giai đoạn 2026 - 2030, nhất là hạ tầng cảng Cái Cui, Thốt Nốt, Ô Môn;

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 và Kế hoạch thực hiện Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030”. Tổ chức Hội nghị tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; trong đó, chia từng nhóm nhỏ các doanh nghiệp ngành công thương: doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp xuất nhập khẩu (gạo, thủy sản, may mặc), siêu thị, cửa hàng tiện lợi..., để giải quyết cụ thể những khó khăn, vướng mắc (như: quy mô vốn, nhân công, đất đai, về sản xuất và mở rộng thị trường);

- Kịp thời hỗ trợ hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp, nhất là những mặt hàng chủ lực của thành phố; tổ chức khai thác, tận dụng tối đa lợi thế từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực, để phát triển thị trường mới và kịp thời thông tin các cảnh báo, tháo gỡ rào cản đối với các mặt hàng xuất khẩu. Thực hiện rà soát, đề xuất cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành theo chỉ đạo của Tổng cục Hải quan. Thực hiện nghiêm yết, công khai thủ tục hành chính, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hải quan qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến hiệu quả, thực chất, đúng thời gian quy định;

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương để có kế hoạch liên kết vận tải phù hợp, kịp thời đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa. Khôi phục các đường bay nội địa và quốc tế phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa. Tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương trong công tác lập Đề án chi tiết của địa phương và triển khai các thủ tục kêu gọi đầu tư xây dựng, nâng cấp hoàn chỉnh Cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ theo quy hoạch bằng nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước;

- Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng, có tiềm năng, phù hợp với định hướng phát triển du lịch thành phố; gắn phát triển du lịch với các hoạt động điểm nhấn, lễ hội tại các quận, huyện, các sự kiện văn hóa, thể thao và các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư và ngoại giao, văn hóa do thành phố tổ chức nhằm thu hút đa dạng thị trường khách du lịch quốc tế, nội địa. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển du lịch nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của UBND thành phố. Xây dựng, đầu tư thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm; thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm phục vụ kinh tế ban đêm;

góp phần đa dạng hóa dịch vụ, sản phẩm du lịch, thu hút khách du lịch chi tiêu và kéo dài thời gian lưu trú. Tăng cường công tác quản lý điểm đến, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể quốc gia Chợ nổi Cái Răng; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước về du lịch. Xây dựng và triển khai các đề án, dự án phát triển du lịch thông minh, hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu du lịch, mô hình quản lý điểm đến du lịch; đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại vào phát triển các phần mềm, tiện ích thông minh hỗ trợ công tác quản lý và phục vụ khách du lịch. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quảng bá, xúc tiến du lịch.

c) Phát triển nông nghiệp:

- Tổ chức sản xuất nông nghiệp, phấn đấu đạt và vượt Kế hoạch sản xuất của năm. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; triển khai có hiệu quả Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” nhằm xây dựng và phát triển sản phẩm, thương hiệu nông sản đặc sản phù hợp với lợi thế của thành phố và nhu cầu của thị trường. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực quốc gia; phát triển nông nghiệp đảm bảo an toàn chất lượng; tăng cường hướng dẫn, cấp chứng nhận mã số vùng trồng; khuyến khích nông nghiệp hữu cơ. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; sản xuất với bảo quản, chế biến, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ, nâng cao giá trị nông sản trong các chuỗi giá trị. Phát huy vai trò của tổ chức của nông dân (tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp) trong việc phát triển chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất, thu mua, bảo quản, chế biến, tiếp cận thị trường và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các khâu sản xuất, chế biến, xuất khẩu nông sản; tăng cường liên kết, chia sẻ thông tin giữa các địa phương về tình hình sản xuất, mùa vụ, sản lượng thu hoạch và tình hình xuất khẩu để hợp tác xác định thị trường tiêu thụ hàng nông sản, thủy sản minh bạch, công khai, có lợi cho người nông dân và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh;

- Tăng cường phổ biến, chuyển giao các giống cây trồng, vật nuôi mới có chất lượng và giá trị cao vào sản xuất; áp dụng quy trình, kỹ thuật nuôi thủy sản hiện đại gắn với chế biến, bảo quản giảm tổn thất sau thu hoạch, đa dạng hóa sản phẩm thủy sản chế biến, đáp ứng tiêu chuẩn, quy định của quốc tế về nuôi trồng; cấp mã số vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển bền vững 1 triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030. Thực hiện tốt việc phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng, phòng chống thiên tai, tiêu thoát nước mùa mưa, gia cố đê, kè chống úng ngập, các tác động cực đoan, bất lợi của thời tiết.

3.4. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nội dung Quy hoạch thành phố Cần Thơ tại Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là thông tin Danh mục dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn thành phố

Cần Thơ đến năm 2030, và thông tin dự kiến triển khai tại Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2024. Triển khai thực hiện Công điện số 46/CD-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát các Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt, trong đó, tập trung rà soát, kịp thời phát hiện các nội dung thông tin, dữ liệu, số liệu, tài liệu, danh mục dự án chưa chính xác, mâu thuẫn hoặc khác so với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Tập trung bố trí nguồn vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện danh mục dự án quy hoạch theo Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố về ban hành danh mục dự án quy hoạch xây dựng, dự án quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ, giai đoạn 2024 - 2025. Đẩy nhanh tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch thành phố Cần Thơ; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy hoạch, trong đó, quan trọng nhất là phân đấu hoàn thành Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 làm cơ sở xem xét thẩm định điều kiện phù hợp với quy hoạch để chấp thuận đầu tư các dự án nói chung và dự án ngoài ngân sách nói riêng;

c) Tích cực tháo gỡ khó khăn, phát triển thị trường bất động sản, nhà ở xã hội; Rà soát, tháo gỡ vướng mắc đối với các dự án bất động sản. Triển khai Đề án phát triển nhà ở xã hội thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Lập kế hoạch bảo trì, sửa chữa, cải tạo chung cư, nhà ở tập thể thuộc sở hữu nhà nước;

d) Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất thành phố Cần Thơ và quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn địa phương. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Rà soát, tổng hợp Danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa và tổ chức thẩm định kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các quận, huyện theo quy định;

đ) Tập trung triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm quốc gia và thành phố, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trong giai đoạn 2021 - 2025 nhằm phát huy hiệu quả kết nối, tạo điều kiện thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030, làm cơ sở cho công tác xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên bố trí, sử dụng vốn đầu tư công là điều kiện dẫn dắt để khai thác tối đa các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác; ưu tiên đầu tư các dự án hạ tầng khu tái định cư để thực hiện thu hồi đất theo quy định; tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước; đầu tư theo phương thức đối tác công - tư; tập trung đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa và tác động lớn, tạo sự đột phá tới phát triển kinh tế; hạ tầng xã hội giải quyết các vấn đề

xã hội đang bức xúc, phục vụ cộng đồng dân sinh thuộc ngành y tế, giáo dục, môi trường, biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai,...

3.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo

a) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, triển khai các nền tảng chuyển đổi số phục vụ dạy, học, kiểm tra trực tuyến; giữ vững mục tiêu chất lượng giáo dục. Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tiếp tục rà soát, củng cố mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đổi mới và nâng cao chất lượng hướng nghiệp, đào tạo nghề;

b) Rà soát, củng cố mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đổi mới và nâng cao chất lượng hướng nghiệp, đào tạo nghề của các cơ sở. Xây dựng kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động trên địa bàn thành phố đến năm 2030”;

c) Tập trung xác định và triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025, chú trọng nghiên cứu ứng dụng công nghệ ưu tiên, công nghệ cao (công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ chế tạo, công nghệ chế biến, công nghệ vật liệu mới,...) trong các lĩnh vực nuôi trồng nông nghiệp và thủy sản, y sinh, năng lượng, giao thông vận tải, xây dựng và các lĩnh vực có liên quan phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch: Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thành phố Cần Thơ đến năm 2030; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, thiết bị thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Hỗ trợ phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030... Thực hiện có hiệu quả công tác thẩm định cơ sở khoa học và thẩm định công nghệ các dự án đầu tư theo Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của UBND thành phố quy định quản lý chuyển giao công nghệ và thẩm định công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Hỗ trợ, hướng dẫn, thực hiện thủ tục liên quan đến xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Tiếp tục hỗ trợ giới thiệu, chuyển giao các sản phẩm, thiết bị công nghệ mới góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm cho doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đẩy mạnh hoạt động tham gia, tổ chức, vận động tham gia chợ công nghệ và thiết bị toàn quốc và quốc tế. Duy trì và phát triển Sàn giao dịch công nghệ Cần Thơ trở thành nơi cung cấp, chia sẻ thông tin công nghệ, thiết bị sẵn sàng chuyển giao uy tín, chất lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và vùng ĐBSCL.

3.6. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

a) Phát triển văn hóa, thể dục thể thao:

- Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị và xây dựng người Cần Thơ. Đẩy mạnh triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xây dựng con người Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tiếp tục triển khai các Kế hoạch về phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng trên toàn địa bàn thành phố Cần Thơ; tổ chức phục vụ khách tham quan tại Bảo tàng thành phố, di tích lịch sử Khám lớn Cần Thơ và Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ,.. Đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng và tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ kỷ niệm ngày lễ, sự kiện của đất nước và thành phố. Duy trì, nhân rộng, nâng cao chất lượng hoạt động Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình;

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức Lễ phát động cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” kết hợp tổ chức tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025; Kế hoạch hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Tập trung đầu tư các môn thể thao mũi nhọn và thể thao trọng điểm của thành phố cả về số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thể thao thành tích cao và định hướng đến thể thao chuyên nghiệp. Tham dự các giải thể thao theo lịch thi đấu của Cục Thể dục thể thao năm 2025, các giải thể thao khu vực và quốc tế. Đăng cai, tổ chức các giải thể thao quốc gia năm 2025.

b) Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu người lao động, việc tìm người - người tìm việc thành phố Cần Thơ nhằm phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội;

- Tiếp tục nâng cao công tác thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn quản lý, đẩy mạnh công tác chi trả không dùng tiền mặt, quản lý đối tượng. Chăm lo đời sống, sức khỏe cho người có công với cách mạng, 100% đối tượng người có công với cách mạng được cấp thẻ BHYT. Thường xuyên bồi dưỡng và nâng cao nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, đảm bảo đủ năng lực tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, tổng hợp, đánh giá trong quá trình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, đưa ra các giải pháp tổ chức thực hiện chính sách đảm bảo theo yêu cầu đã đề ra;

- Triển khai thực hiện lồng ghép các nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu của các kế hoạch, chương trình, đề án liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em gắn với chương trình, hoạt động của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đa dạng hóa công tác truyền thông bình đẳng giới, tăng cường hoạt động an sinh xã hội đảm bảo bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

c) Phát triển nhà ở xã hội: Tiếp tục triển khai Đề án phát triển nhà ở xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; kế hoạch triển khai cụ thể cho việc đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo từng năm và theo từng giai

đoạn từ nay đến năm 2030 đảm bảo đáp ứng chỉ tiêu của Chính phủ và theo nhu cầu của thành phố;

d) Triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng gắn với quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; xây dựng nông thôn mới nâng cao, xây dựng đời sống văn hoá, nông thôn mới kiểu mẫu và bảo vệ môi trường sinh thái; Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo kế hoạch;

đ) Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân: Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở. Tăng cường đầu tư mạng lưới y tế dự phòng, năng lực xét nghiệm, bảo đảm đủ năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, không chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng. Tăng số loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng phù hợp với khả năng ngân sách. Đổi mới cơ chế phân phối, bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, vật tư, thiết bị y tế có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá hợp lý cho phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh,... Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, phát huy vai trò công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn y tế; triển khai thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đăng ký khám bệnh trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt tại các bệnh viện. Tăng cường công tác an toàn thực phẩm, không để vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra trên địa bàn;

e) Giáo dục và Đào tạo: Rà soát ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức tốt các kỳ thi, hội thi, hội thao theo kế hoạch năm học. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; trong đó ưu tiên công tác tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non trong điều kiện mới; tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động; tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo;

g) Công tác Dân tộc - Tôn giáo: Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn thành phố, nâng cao chất lượng cuộc sống đồng bào dân tộc thiểu số. Thường xuyên tổ chức đoàn đến thăm hỏi, chúc mừng các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ và người có uy tín trong đồng bào tôn giáo nhân các dịp lễ, lễ đạo tôn giáo và lễ hội tín ngưỡng dân gian. Tăng cường công tác vận động chức sắc, chức việc, người có uy tín trong các tôn giáo; xây dựng lực lượng cốt cán trong các tôn giáo và công tác dân vận chính quyền trong lĩnh vực

tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố. Xây dựng giải pháp đấu tranh hiệu quả các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để lôi kéo, kích động tén đồ, quần chúng nhân dân gây bất ổn chính trị, an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

3.7. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính; hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả:

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình số 26-CTr/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Cần Thơ về cải cách hành chính, trọng tâm là xây dựng chính quyền điện tử hành động, phục vụ. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành; thường xuyên đôn đốc, đánh giá, kiểm tra, giám sát; thực hiện nghiêm quy định về thời hạn xử lý công việc, bảo đảm chất lượng, hiệu quả,... Thực hiện việc công bố, công khai thủ tục hành chính đầy đủ, chính xác, đồng bộ, thống nhất, minh bạch và kịp thời, tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhân dân kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính;

- Triển khai thực hiện và truyền thông chính sách Đề án 06 và tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tiếp tục khai thác các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung được triển khai. Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để phát triển dữ liệu, tái sử dụng dữ liệu trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến;... Tiếp tục triển khai thí điểm Trung tâm điều hành thông minh IOC phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND thành phố trên 10 lĩnh vực; triển khai Đề án đô thị thông minh⁴¹;

- Tiếp tục rà soát, tập trung triển khai, thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy; xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng biên chế; triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng: Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp và thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan nhất là các ngành, lĩnh vực, địa phương có dấu hiệu vi phạm, dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo⁴². Đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra nhất là tăng tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản do vi phạm, tiêu cực, tham nhũng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp công dân,

⁴¹ Tiếp tục triển khai thực hiện 12 nhiệm vụ chưa triển khai, và hoàn thành 11 nhiệm vụ đang trong quá trình thực hiện trong các giai đoạn còn lại của Đề án.

⁴² Thanh tra về công tác đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công; quản lý sử dụng tài chính; công tác quản lý đất đai; việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở. Tăng cường hoạt động gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền các cấp với các tổ chức, công dân, chú trọng công tác hòa giải ở cơ sở, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thường xuyên đôn đốc, nắm bắt thông tin về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn để có giải pháp xử lý kịp thời. chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2018 và các văn bản có liên quan. Đồng thời, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố, UBND thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.8. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

a) Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện các phân kỳ Quy hoạch thế trận quân sự khu vực phòng thủ và Đề án “Bảo đảm quốc phòng giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030”. Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng đạt 100% chỉ tiêu theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm Luật nghĩa vụ quân sự, thực hiện đúng quy trình các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm dân chủ, công bằng. Thực hiện nghiêm Chỉ thị, Mệnh lệnh về công tác sẵn sàng chiến đấu;

b) Tập trung nắm chắc tình hình, bảo vệ an ninh, an toàn tuyệt đối các mục tiêu, công trình trọng điểm, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế, các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại của thành phố. Chủ động phát hiện, kịp thời đấu tranh ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; giải quyết kịp thời các vụ việc, vấn đề nổi lên về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở, không để phát sinh phức tạp, kéo dài, hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Nâng cao ý thức, nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân, chủ động phát hiện, phòng ngừa, tố giác và tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm. Triển khai quyết liệt các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm; đấu tranh mạnh với tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, cướp, cướp giật, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm sử dụng công nghệ cao, cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự, chống người thi hành công vụ, tội phạm kinh tế, ma túy, môi trường, tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác

quản lý người nghiện, từng bước kéo giảm tỷ lệ tái nghiện và số người nghiện mới phát sinh. Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

c) Thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị, phân đầu kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông đến mức thấp nhất. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, chủ động ứng phó với các tình huống cứu nạn, cứu hộ, hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ xảy ra cũng như thiệt hại do cháy nổ gây ra.

3.9. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường liên kết vùng

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động đối ngoại; duy trì, giữ kết nối, giữ gìn và vun đắp các mối quan hệ hữu nghị truyền thống; tăng cường hợp tác địa phương giữa thành phố với địa phương các nước đã kết nghĩa; đồng thời, nghiên cứu xúc tiến thiết lập, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa các mối quan hệ; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động xúc tiến mời gọi đầu tư vào thành phố thông qua việc phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam; đưa quan hệ giữa thành phố Cần Thơ với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững, qua đó nâng cao vị thế trên trường quốc tế, tạo điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh việc thông tin về các hoạt động đối ngoại trọng điểm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Ngoại giao và địa phương. Tăng cường thông tin theo Kế hoạch tuyên truyền, quảng bá ASEAN giai đoạn 2021 - 2025 của Ban Chỉ đạo thông tin tuyên truyền ASEAN. Thực hiện tốt việc quản lý đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế, phóng viên báo chí nước ngoài, quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại,... Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước;

b) Quán triệt nghiêm túc, triển khai có hiệu quả Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSCL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch vùng ĐBSCL thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022; Quyết định số 825/QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng ĐBSCL giai đoạn 2020 - 2025; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2019 về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; trong đó ưu tiên dành nguồn lực tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án liên kết vùng; đề xuất các cơ chế chính sách đặc thù của vùng; xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin của bộ, ngành, địa phương và thông tin vùng; tích cực đối thoại, trao đổi để kịp thời nắm bắt tình hình nhằm huy động mọi nguồn lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, gắn với lộ trình phù hợp, đạt hiệu quả cao nhất trong phát triển kinh tế - xã hội vùng bền vững.

3.10. **Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nhất là công tác truyền thông chính sách, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội**

Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm; cung cấp thông tin cho báo chí Trung ương, địa phương và đài truyền thanh trên địa bàn tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của địa phương và Trung ương. Đẩy mạnh tuyên truyền về các Nghị quyết Trung ương về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục truyền thông chính sách: Đề án 06, cải cách hành chính,... Triển khai hệ thống thông tin nguồn vào năm 2025 nhằm thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021-2025; biện pháp xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông có công nghệ hiện đại, có độ bao phủ rộng khắp, dung lượng lớn, chất lượng cao cung cấp đa dịch vụ và hoạt động hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, UBND thành phố kính báo cáo HĐND thành phố./.

(Đính kèm Phụ lục I, II, III, IV, V và dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố)

Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UBND TP (1);
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- VP Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- VP UBND TP (2,3,4,6,7);
- Công TTĐT TP;
- UBND quận, huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường